

Số: 08/ĐA-UBND

Nam Định, ngày 14 tháng 8 năm 2026

ĐỀ ÁN

Sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn phường Nam Định

Thực hiện Văn bản số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về sắp xếp đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; Thông báo Kết luận số 105-TB/VPTW ngày 24/6/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc về công tác chuẩn bị năm học 2026-2027 và tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Văn bản số 4054/BGDĐT-GDPT ngày 30/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn việc đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp; Thông báo số 445-TB/TU ngày 07/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến chỉ đạo về Phương án tổng thể sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 2951/QĐ-UBND ngày 07/8/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt Phương án tổng thể thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

UBND phường Nam Định xây dựng “*Đề án sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn phường Nam Định*”, cụ thể như sau:

Phần I

SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT

Phường Nam Định được tổ chức theo không gian phát triển mới thuộc mô hình chính quyền địa phương hai cấp, quy tụ mật độ dân cư đô thị lớn, tốc độ đô thị hóa nhanh và nhu cầu học tập của nhân dân ở mức rất cao. Hệ thống giáo dục công lập hiện tại trên địa bàn phường có 38 cơ sở giáo dục. Do được hình thành trên cơ sở kế thừa các mạng lưới trường học từ các đơn vị hành chính cũ có điều kiện kinh tế - xã hội, mật độ dân cư và lịch sử phát triển khác nhau, nên giữa các khu vực trên địa bàn phường vẫn còn sự chênh lệch rõ rệt về quy mô trường, lớp, số lượng học sinh, bố trí đội ngũ và cơ sở vật chất.

Mặt khác, việc vận hành chính quyền địa phương hai cấp làm thay đổi địa bàn và chủ thể quản lý giáo dục. Phạm vi quản lý của phường Nam Định được mở rộng, dẫn đến tình trạng trên cùng địa bàn phường có nhiều trường cùng cấp học; một số trường có quy mô nhỏ hoặc nằm trên các địa bàn giáp ranh có khoảng cách địa lý rất gần nhau.

Nhu cầu học tập và mật độ cư trú giữa các tổ dân phố/khu vực trên địa bàn phường có sự khác biệt rõ rệt. Tại các khu vực trung tâm đô thị và địa bàn có tốc độ phát triển nhanh, số lượng học sinh tăng cao gây áp lực lớn về phòng học, diện tích khuôn viên, việc tổ chức dạy học 02 buổi/ngày và các công trình phụ trợ. Ngược lại, một số trường ở địa bàn ven trung tâm lại có quy mô nhỏ, số lớp và học sinh ít nhưng vẫn phải duy trì đầy đủ bộ máy quản lý và bộ phận hành chính phụ trợ. Mặc dù tỷ lệ phòng học kiên cố trên địa bàn phường đạt cao và hầu hết các trường đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia, nhưng trang thiết bị dạy học hiện đại phục vụ Chương trình giáo dục phổ thông 2018 chưa thực sự đồng bộ; một số trường ở khu vực trung tâm có diện tích khuôn viên hạn chế, khó mở rộng diện tích trong thời gian ngắn. Do đó, việc sắp xếp lại mạng lưới giáo dục phải gắn liền với điều chỉnh quy mô tuyển sinh, phân tuyến hợp lý, bố trí lại các phân hiệu/điểm trường và kế hoạch đầu tư công trung hạn, khắc phục triệt để tình trạng cục bộ nơi lãng phí cơ sở vật chất, nơi lại quá tải sĩ số học sinh.

Thực hiện chủ trương sắp xếp, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, ngày 14 tháng 01 năm 2026, Ủy ban nhân dân phường Nam Định đã ban hành Đề án số 01/ĐA-UBND *“về việc sắp xếp các đơn vị trường học công lập nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục trên địa bàn”*. Kết quả thực hiện trong tháng 02 năm 2026 đã giảm được 09 đầu mối trường học (tương đương 19,15% tổng số cơ sở giáo dục công lập), đưa tổng số trường trên địa bàn từ 47 xuống còn 38 trường.

Trước yêu cầu đổi mới tổ chức bộ máy và vận hành chính quyền địa phương hai cấp, việc tiếp tục duy trì 38 đầu mối trường học riêng biệt đã không còn phù hợp với không gian phát triển mới của phường Nam Định. Yêu cầu rà soát tổng thể, tái cấu trúc mạng lưới giáo dục theo địa bàn dân cư mới thay vì duy trì theo ranh giới hành chính cũ đã trở thành nhiệm vụ cấp thiết và khách quan. Bám sát các định hướng chỉ đạo mới mang tính đột phá của Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh tại Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 2951/QĐ-UBND của UBND tỉnh Ninh Bình, hệ thống giáo dục trên địa bàn phường cần thực hiện tái cấu trúc một cách triệt để hơn. Theo đó, Quyết định số 2951/QĐ-UBND của UBND tỉnh đã quy định tiêu chí đặc thù riêng cho phường Nam Định: Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại toàn bộ 38 cơ sở giáo dục hiện có trên địa bàn thành 05 trường Mầm non, 05 trường Tiểu học và 05 trường Trung học cơ sở (tổng cộng còn 15 trường học quy mô lớn có các phân hiệu, điểm trường). Đây là bước cụ thể hóa quan trọng nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả quản trị,

tối ưu hóa nguồn lực công, phục vụ nhân dân tốt nhất và bảo đảm chất lượng giáo dục toàn diện của phường Nam Định trong giai đoạn phát triển mới.

II. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Cơ sở chính trị

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới.

- Kết luận số 221-KL/TW ngày 28/11/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương hai cấp.

- Văn bản số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về sắp xếp đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị.

- Thông báo Kết luận số 105-TB/VPTW ngày 24/6/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc về công tác chuẩn bị năm học 2026-2027 và tình hình triển khai 2 thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Quy định số 620-QĐ/TU ngày 26/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ.

- Thông báo số 445-TB/TU ngày 07/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Phương án tổng thể sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

2. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15.

- Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15.

- Luật Viên chức số 129/2025/QH15.

- Nghị quyết số 248/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Nghị định số 299/2026/NĐ-CP ngày 28/7/2026 của Chính phủ quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

- Nghị định số 233/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng đơn vị sự nghiệp công lập và viên chức.

- Nghị định số 234/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật viên chức.

- Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới.

- Nghị quyết số 180/NQ-CP ngày 06/7/2026 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2026 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương.

- Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã.

- Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 28/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

- Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non.

- Công văn số 777/TTg-TCCV ngày 10/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã.

- Công văn số 814/TTg-TCCV ngày 20/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã.

- Thông báo số 408/TB-VPCP ngày 29/7/2026 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà tại cuộc họp về tình hình triển khai sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp công lập.

- Kế hoạch số 1186/KH-BGDDĐT ngày 26/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới và thực hiện thí điểm một số mô hình đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập.

- Công văn số 4054/BGDDĐT-GDPT ngày 30/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn việc đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp.

- Công văn số 4291/BGDDĐT-GDPT ngày 08/7/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hoàn thành việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục theo Nghị quyết số 180/NQ-CP ngày 06/7/2026 của Chính phủ.

- Công văn số 8617/BNV-TCBC ngày 08/8/2026 của Bộ Nội vụ về việc giải quyết chính sách đối với viên chức lãnh đạo, quản lý và nhân sự hỗ trợ giáo dục tại các cơ sở giáo dục; việc chỉnh lý, quản lý bàn giao hồ sơ, tài liệu lưu trữ khi sắp xếp cơ sở giáo dục.

- Công văn số 5243/BGDDĐT-NGCBQLGD ngày 10/8/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện công tác quản lý đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục và nhân sự hỗ trợ giáo dục.

- Quy định số 620-QĐ/TU ngày 26/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ và công tác quy hoạch, bổ nhiệm;

- Văn bản số 404-TB/TU ngày 17/7/2026 của Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến chỉ đạo về Phương án tổng thể sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

- Văn bản số 413-TB/TU ngày 19/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến chỉ đạo về Phương án tổng thể sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

- Văn bản số 418-TB/TU ngày 28/7/2026 của Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến chỉ đạo về Phương án tổng thể sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

- Thông báo số 445-TB/TU ngày 07/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến chỉ đạo về Phương án tổng thể sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

- Quyết định số 2951/QĐ-UBND ngày 07/8/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt Phương án tổng thể thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục công lập.

- Công văn số 3284/SGDĐT-TCCB ngày 14/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc ý kiến đối với dự thảo Đề án sắp xếp cơ sở giáo dục và phương án nhân sự sau sắp xếp các cơ sở giáo dục.

- Thông báo số 432-TB/ĐU ngày 13/8/2026 của Ban Chấp hành Đảng uỷ phường Nam Định thông qua Đề án sắp xếp các đơn vị trường học công lập nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục trên địa bàn phường Nam Định.

Phần II

THỰC TRẠNG VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ TRƯỜNG HỌC CÔNG LẬP THUỘC UBND PHƯỜNG NAM ĐỊNH

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Vị trí, chức năng

Sau thời điểm sắp xếp, sáp nhập các đơn vị trường học vào tháng 02 năm 2026, phường Nam Định giảm 09 đầu mối cơ sở giáo dục, từ 47 trường học (thời điểm 01/7/2025) còn 38 trường học công lập.

Các đơn vị có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng và được mở tài khoản tại ngân hàng để giao dịch theo quy định của pháp luật. Các đơn vị chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện về tổ chức, số lượng người làm việc (bao gồm viên chức, người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động nếu có theo quy định) và nhiệm vụ công tác của UBND phường và Chủ tịch UBND phường; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Giáo dục và Đào tạo, ngành liên quan và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND phường.

Các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập có chức năng: Tổ chức dạy học theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, giúp học sinh đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng từng cấp học; Hình thành, phát triển phẩm chất, đạo đức, kỹ năng sống, ý thức công dân.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Mầm non, Thông tư 51/2026/TT-BGDĐT ngày 30/06/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi Điều lệ trường mầm non kèm theo Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT Quy chế tổ chức, hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập loại hình dân lập và tư thục kèm theo Thông tư 49/2021/TT-BGDĐT; quy định tiêu chuẩn, quy trình biên soạn, chỉnh sửa Chương trình giáo dục mầm non, tổ chức và hoạt động của Hội đồng quốc gia thẩm định chương trình giáo dục mầm non kèm theo Thông tư 49/2020/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư

15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/03/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Mạng lưới 38 trường công lập trên địa bàn có nhiệm vụ trọng tâm là tổ chức hoạt động giáo dục và đào tạo theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các đơn vị này đảm bảo việc thực hiện phổ cập giáo dục, đáp ứng quyền được học tập của công dân, góp phần nâng cao dân trí và đào tạo nguồn nhân lực cho địa phương.

3. Tổ chức Đảng và tổ chức đoàn thể

Mỗi đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập là 01 chi bộ trực thuộc Đảng bộ phường Nam Định, các đơn vị có tổ chức Đoàn thanh niên.

II. Quy mô trường, lớp, học sinh

1. Quy mô toàn phường:

- Tổng số đơn vị trường học: 38 trường.
- Tổng số nhóm, lớp học thực tế: 816 lớp (thời điểm tháng 5/2026) và dự kiến tăng lên 827 lớp trong năm học mới 2026 - 2027.
- Tổng số học sinh/trẻ đến trường: 30.420 học sinh (tháng 5/2026) và dự kiến là 30.607 học sinh cho năm học mới 2026 - 2027.

2. Quy mô chi tiết theo từng cấp học:

- Cấp Mầm non (Quy mô 12 trường):
 - + *Số nhóm, lớp*: 185 nhóm/lớp (tháng 5/2026); dự kiến tăng lên 195 nhóm/lớp trong năm học mới.
 - + *Số trẻ*: 4.584 trẻ (tháng 5/2026, Trung bình 24,8 trẻ/lớp); dự kiến tăng lên 5.101 trẻ (Trung bình 26,2 trẻ/lớp).
- Cấp Tiểu học (Quy mô 15 trường):
 - + *Số lớp học*: Giữ ổn định ở mức 360 lớp.
 - + *Số học sinh*: 13.180 học sinh (tháng 5/2026, Trung bình 36,8 học sinh/lớp); dự kiến năm học mới còn 12.641 học sinh (giảm Trung bình còn 35,2 học sinh/lớp để tiệm cận chuẩn quốc gia).
- Cấp Trung học cơ sở (Quy mô 11 trường):
 - + *Số lớp học*: 273 lớp (tháng 5/2026); dự kiến 273 lớp trong năm học mới.
 - + *Số học sinh*: 12.656 học sinh (tháng 5/2026, Trung bình 46,4 học sinh/lớp); dự kiến năm học mới đạt 12.865 học sinh (đạt mức 47,1 học sinh/lớp)

Đánh giá: Sĩ số học sinh trên lớp ở cấp Tiểu học và THCS của phường đang ở mức cao so với định mức tiêu chuẩn (vượt từ 35,1 đến 47,0 học sinh/lớp), đặc biệt có các trường trung tâm như THCS Phùng Chí Kiên, THCS Hoàng Văn Thụ,

THCS Hàn Thuyên sĩ số trung bình thường xuyên dao động từ 48 đến 57 học sinh/lớp. Điều này đặt ra yêu cầu cấp bách phải sáp nhập để điều phối, chia sẻ luồng tuyển sinh sang các phân hiệu vệ tinh nhằm giảm tải sĩ số cục bộ.

III. Thực trạng đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên

Đội ngũ viên chức, người lao động đang công tác tại 38 trường học trên địa bàn phường tính đến tháng 8/2026 có cơ cấu như sau:

1. Tổng hợp toàn phường:

- Biên chế được cấp có thẩm quyền giao năm 2026: 1.679 người.

- Số người có mặt tháng 08/2026: 1.538 người.

2. Cơ cấu nhân sự chi tiết theo vị trí việc làm:

- Cán bộ quản lý: Tổng số 103 người, cụ thể gồm:

+ *Cấp trưởng (Hiệu trưởng)*: 35 Hiệu trưởng.

+ *Cấp phó (Phó hiệu trưởng)*: 68 đồng chí (Cấp mầm non có 31 Phó hiệu trưởng, Cấp tiểu học có 19 Phó hiệu trưởng, Cấp THCS có 18 Phó hiệu trưởng).

- Đội ngũ Giáo viên đứng lớp: 1.350 giáo viên đang trực tiếp giảng dạy, cụ thể:

+ *Cấp Mầm non*: 367 giáo viên.

+ *Cấp Tiểu học*: 508 giáo viên.

+ *Cấp THCS*: 475 giáo viên.

- Nhân sự hỗ trợ giáo dục (Hành chính): 85 viên chức (gồm các vị trí Kế toán, Thư viện, Y tế học đường), cụ thể:

+ *Cấp Mầm non*: 16 viên chức (16 Kế toán).

+ *Cấp Tiểu học*: 39 viên chức (17 Kế toán, 07 Thư viện, 15 Y tế).

+ *Cấp THCS*: 30 viên chức (12 Kế toán, 11 Thư viện, 07 Y tế).

(Chi tiết tại Phụ lục số 1)

3. Chất lượng đội ngũ viên chức

- Về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ

Toàn ngành có 1.416/1.538 viên chức (đạt 92,07%) có trình độ đào tạo từ Đại học trở lên, trong đó có 69 Thạc sĩ (chiếm 4,49%) và 1.347 Đại học (chiếm 87,58%). Đây là nền tảng chuyên môn cốt lõi, bảo đảm chất lượng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và đáp ứng chuẩn chức danh nghề nghiệp hiện hành.

- Về trình độ lý luận chính trị

Tổng số viên chức đã qua đào tạo lý luận chính trị là 562 người (đạt 36,54%), gồm 02 Cao cấp (0,13%), 143 Trung cấp (9,30%) và 417 trình độ Sơ cấp/tương đương (27,11%).

Đội ngũ thể hiện tính tiên phong với 971 đảng viên (đạt tỷ lệ cao 63,13%). Tuy nhiên, tỷ lệ viên chức đạt trình độ Trung cấp lý luận chính trị trở lên (145 người) chủ yếu mới phủ kín ở đội ngũ cán bộ quản lý đương nhiệm, chưa tạo được nguồn dự phòng dồi dào phục vụ công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn tiếp theo.

- Về cơ cấu độ tuổi

Độ tuổi tập trung chủ yếu ở nhóm từ 31 đến 50 tuổi với 1.155 người (chiếm 75,10%), bảo đảm tính ổn định cao, năng lực sự phạm vững vàng và bề dày kinh nghiệm thực tiễn, là lực lượng lao động nòng cốt, giàu kinh nghiệm.

IV. Thực trạng cơ sở vật chất, quỹ đất và các trụ sở bảo đảm tiếp nhận

Đây là nội dung then chốt thể hiện sự chuẩn bị chủ động, quyết liệt của phường Nam Định nhằm giải quyết bài toán thiếu hụt diện tích khuôn viên trường học đô thị bằng cách tiếp nhận hiệu quả các trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư:

1. Tổng quan diện tích, quỹ đất đất đai trường học:

Tổng diện tích khuôn viên ban đầu (trước tháng 8/2026): 194.152 m².

Tổng diện tích khuôn viên sau khi tiếp nhận bàn giao các trụ sở dôi dư: Tăng lên 218.020 m², cơ bản giải quyết được sự quá tải hạ tầng học đường.

2. Chi tiết tiếp nhận các trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư chuyển giao cho các nhà trường:

a) Khối Mầm non tiếp nhận bổ sung diện tích rất lớn:

- Trường Mầm non 2/9 (Số 5 Nguyễn Cơ Thạch): Đã tiếp nhận bàn giao thành công Trụ sở UBND phường Cửa Nam cũ (1.131 m²) và Phòng khám đa khoa Hoàng Ngân cũ (1.468,3 m²). Tổng diện tích tiếp nhận bổ sung là 1.599,3 m², nâng tổng diện tích trường từ 2.549 m² lên 5.279 m².

- Trường Mầm non Hoa Mai (Số 179 Hàn Thuyên): Đã tiếp nhận Trụ sở Sở Nội vụ tỉnh cũ (1.308 m²), nâng tổng diện tích lên 4.333 m² (vượt chuẩn 2.061 m²).

- Trường Mầm non Nguyễn Du (Số 105 Nguyễn Du): Đã tiếp nhận Trụ sở Sở Kế hoạch và Đầu tư cũ (3.515,3 m²), nâng tổng diện tích khuôn viên lên 4.448 m².

- Trường Mầm non Phương Hồng (Số 2 Trần Quốc Hoàn): Đã tiếp nhận Trụ sở UBND phường Năng Tĩnh cũ (419 m²), nâng tổng diện tích lên 3.210 m².

- Trường Mầm non Thống Nhất (Số 127 Nguyễn Đức Thuận): Đã tiếp nhận xong Trụ sở UBND phường Lộc Vượng cũ (2.737,6 m²), nâng tổng diện tích lên 6.971 m².

- Trường Mầm non Số 4 (25B Đường 19/5): Đã tiếp nhận Trụ sở Hội Nông dân tỉnh cũ (1.200 m²), nâng tổng diện tích lên 2.519 m².

- Trường Mầm non 8/3 (223 Trần Hưng Đạo): Đã tiếp nhận Trụ sở Mặt trận Tổ quốc thành phố cũ (1.098,7 m²) và Trụ sở UBND phường Trần Hưng Đạo cũ (245,1 m²). Tổng diện tích tiếp nhận là 1.343,8 m², nâng tổng diện tích lên 4.055 m².

- Trường Mầm non Hoa Sen (122 Lưu Hữu Phước): Đã tiếp nhận Trụ sở UBND phường Hạ Long cũ (1.040 m²), nâng tổng diện tích lên 1.951 m².

b) Khối Tiểu học:

- Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi (Số 12 Bến Ngự): Đang đề xuất tiếp nhận Trụ sở Sở Khoa học & Công nghệ cũ (2.000 m²) để mở rộng khuôn viên trường đạt 7.221 m².

c) Khối Trung học cơ sở:

- Trường THCS Phùng Chí Kiên (Số 1 Trần Thánh Tông): Đã tiếp nhận Trụ sở Phòng làm việc trước bạ - Cục Thuế tỉnh cũ (1.072,7 m²) và Trụ sở Trạm Y tế phường Nam Định mới (2.183,2 m²). Tổng diện tích tiếp nhận thêm đạt 3.255,9 m², nâng tổng khuôn viên trường lên 11.091 m² để đáp ứng quy mô trường chính hạt nhân cực lớn.

- Trường THCS Trần Bích San (142 Hùng Vương): Đã tiếp nhận Trụ sở Thanh tra tỉnh cũ (1.673,2 m²), nâng diện tích khuôn viên lên 6.009 m².

3. Hiện trạng các khối công trình và cơ sở vật chất

Tỷ lệ kiên cố hóa đạt mức lý tưởng: Gần như 100% các phòng học lý thuyết tại các trường Mầm non, Tiểu học và THCS đều là phòng học kiên cố, bảo đảm cho học sinh học tập 2 buổi/ngày.

UBND phường đã chủ động và tích cực trong việc tiếp nhận bàn giao các trụ sở cơ quan hành chính cũ để chuyển giao cho ngành giáo dục. Việc tiếp nhận thêm quỹ đất công từ các trụ sở cũ này là một lợi thế cực kỳ lớn, tạo không gian mở rộng quy hoạch khuôn viên học đường trong dài hạn.

Hầu hết các trường học đều đạt tỷ lệ số hóa hồ sơ quản lý, hồ sơ cán bộ và giáo án điện tử. 100% các trường phổ thông đã thực hiện đồng bộ học bạ số lên Cơ sở dữ liệu ngành một cách thông suốt.

Các trường tổ chức bán trú đều cơ bản đáp ứng tốt quy trình bếp ăn một chiều và bảo đảm nghiêm ngặt các quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm.

Do tốc độ tăng dân số cơ học và sĩ số cao tại các vùng lõi đô thị, diện tích đất trung bình trên mỗi học sinh tại một số trường học trung tâm hiện vẫn ở mức tiệm cận hoặc chưa đạt chuẩn tối thiểu theo quy định mới.

(Chi tiết tại Phụ lục số 2.1, 2.2, 2.3)

4. Cơ chế tài chính

Các đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/05/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định của pháp luật có liên quan.

V. Đánh giá mức độ đáp ứng tiêu chuẩn giáo dục hiện đại

Phần lớn các trường học trên địa bàn đều đạt bề dày truyền thống và có kết quả kiểm định, công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, mức độ 2 hoặc kiểm định chất lượng cấp độ 2, cấp độ 3 lý tưởng.

Bên cạnh đó, phong trào xây dựng trường học đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn được triển khai sâu rộng và đạt kết quả tốt ở nhiều đơn vị, tạo dựng không gian học tập thân thiện và lành mạnh cho học sinh.

Đạt tỷ lệ tuyệt đối 100% số nhóm, lớp và học sinh ở tất cả các cấp học được học tập 2 buổi/ngày theo Chương trình giáo dục mầm non mới và Chương trình GDPT 2018.

Quy trình tổ chức bán trú bán trú đạt chất lượng cao, đáp ứng nghiêm ngặt quy định bếp ăn một chiều, lưu mẫu thực phẩm và bảo đảm tuyệt đối an toàn vệ sinh dịch tễ.

Tiên phong phương pháp dạy học mới (STEM/STEAM): Ở cấp mầm non, việc lồng ghép giáo dục STEM/STEAM đã được đưa vào thực tiễn hằng ngày một cách sinh động, giúp trẻ có môi trường học tập rất hiệu quả.

100% các trường phổ thông đã đồng bộ học bạ số, sổ đăng bộ, quản lý dữ liệu trực tuyến liên thông thông suốt lên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia và Cơ sở dữ liệu ngành giáo dục. Tỷ lệ số hóa hồ sơ công việc, cán bộ và giáo án điện tử đều đạt từ 90% đến 100%.

100% cán bộ, giáo viên trên địa bàn có năng lực, chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin vững vàng, tự xây dựng bài giảng điện tử và khai thác rất tốt kho học liệu số dùng chung

VI. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, thuận lợi

Các cơ sở giáo dục Mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn phường có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ bản đáp ứng yêu cầu về số lượng, cơ cấu và trình độ đào tạo theo quy định. Đội ngũ nhà giáo có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt, tâm huyết, trách nhiệm, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; có khả năng thích ứng

với yêu cầu đổi mới giáo dục và mô hình quản trị nhà trường sau sắp xếp.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học của các nhà trường cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học theo Chương trình giáo dục Mầm non, giáo dục phổ thông; hệ thống phòng học, phòng chức năng, khuôn viên trường lớp được đầu tư tương đối đồng bộ, tạo điều kiện thuận lợi để khai thác, sử dụng hiệu quả sau khi sắp xếp, đồng thời giảm đầu tư dàn trải, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công.

Việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục Mầm non, giáo dục phổ thông phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và định hướng của tỉnh Ninh Bình về tổ chức lại mạng lưới cơ sở giáo dục gắn với mô hình chính quyền địa phương hai cấp; đáp ứng yêu cầu tinh gọn đầu mối quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn lực, nâng cao chất lượng giáo dục và xây dựng cơ sở giáo dục có quy mô hợp lý, phát triển ổn định, bền vững.

Cấp ủy, chính quyền địa phương luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo phát triển sự nghiệp giáo dục; ngành Giáo dục thường xuyên hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, cha mẹ học sinh và Nhân dân đồng thuận, ủng hộ chủ trương sắp xếp trường học. Đây là nền tảng quan trọng để triển khai Đề án đạt hiệu quả, góp phần xây dựng nhà trường có năng lực quản trị hiện đại, chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của phường Nam Định trong giai đoạn mới.

2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số khó khăn, hạn chế ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục như: Quy mô mỗi trường còn nhỏ, đầu mối quản lý phân tán; việc khai thác, sử dụng đội ngũ, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học chưa thật sự hiệu quả, trong khi nguồn lực đầu tư còn dàn trải, chưa đáp ứng yêu cầu xây dựng cơ sở giáo dục có quy mô hợp lý.

Một số hạng mục công trình, phòng học, phòng chức năng và khu hành chính đã được đầu tư từ nhiều năm trước, hiện có dấu hiệu xuống cấp; trang thiết bị dạy học, hạ tầng công nghệ thông tin chưa đồng bộ, cần tiếp tục được sửa chữa, nâng cấp, bổ sung để đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục, chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tuy nhiên, việc tiếp tục bồi dưỡng năng lực quản trị, chuyên môn, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và đổi mới phương pháp dạy học vẫn là yêu cầu thường xuyên nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của nhà trường.

Từ thực tiễn trên, việc sáp nhập các trường là cần thiết, phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và định hướng sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục của tỉnh Ninh Bình; góp phần tinh gọn đầu mối quản lý, sử dụng hiệu quả đội ngũ, cơ sở vật chất và các nguồn lực đầu tư; tăng cường năng

lực quản trị, tập trung đầu tư theo hướng đồng bộ, hiện đại, giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục, kết quả phổ cập giáo dục, trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục.

Phần III

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON, GIÁO DỤC PHỔ THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG NAM ĐỊNH

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

1. Mục đích

- Đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn phường phù hợp với chủ trương chuyển mạnh từ tư duy “quản lý giáo dục” sang “quản trị phát triển giáo dục”; chuyển trọng tâm từ giảm đầu mỗi cơ học sang tái cấu trúc mạng lưới cơ sở giáo dục theo quy mô dân số, phân bố dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho người học và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tối ưu hóa quy mô và mạng lưới trường lớp: Sắp xếp, sáp nhập để hình thành các trường có quy mô lớn và số lượng học sinh phù hợp để sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và các nguồn lực đầu tư; góp phần thực hiện mục tiêu đến năm 2030 đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3, 4 tuổi; có ít nhất 85% người trong độ tuổi hoàn thành trung học phổ thông hoặc tương đương theo Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị.

- Tinh gọn bộ máy quản lý: Gắn sắp xếp cơ sở giáo dục với tinh gọn đầu mỗi quản lý, cơ cấu lại đội ngũ “giảm biên chế quản lý giáo dục, tăng biên chế trực tiếp giảng dạy”, nâng cao chất lượng, hiệu quả quản trị nhà trường, tập trung nguồn lực cho công tác chuyên môn.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực: Khắc phục tình trạng cơ sở vật chất xuống cấp, diện tích nhỏ hẹp hoặc các trường có vị trí gần nhau gây chồng chéo địa bàn tuyển sinh.

- Đổi mới mô hình quản trị: Triển khai mô hình trường học quy mô lớn có các phân hiệu, điểm trường và nâng cao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục.

2. Yêu cầu

- Việc sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thống nhất, đồng bộ, thận trọng, khoa học; xác định rõ lộ trình, phương án và nguồn lực thực hiện, phù hợp với điều kiện thực tiễn của phường; gắn việc sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục với việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của phường.

- Việc sắp xếp phải được thực hiện trên cơ sở rà soát, đánh giá đầy đủ hiện trạng mạng lưới cơ sở giáo dục, quy mô dân số, phân bố dân cư, nhu cầu học tập, điều kiện địa lý, cơ sở vật chất, đội ngũ và khả năng tiếp cận giáo dục của người học.

- Đảm bảo các cơ sở giáo dục sau sắp xếp vận hành thông suốt, ổn định, hiệu quả, không ảnh hưởng đến việc học tập của học sinh; đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách của cán bộ quản lý, nhân viên dôi dư sau sắp xếp.

3. Nguyên tắc thực hiện sắp xếp

- Việc triển khai thực hiện rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở trên địa bàn phường phải tuân thủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của trung ương, của tỉnh và của phường.

- Việc sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục phải phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy mô dân số và không gian phát triển; lấy mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả đầu tư và năng lực quản trị làm định hướng xuyên suốt, bền vững. Không thực hiện sắp xếp một cách cơ học chỉ nhằm giảm đầu mối.

- Thực hiện sắp xếp các cơ sở giáo dục để hình thành cơ sở giáo dục có quy mô lớn, có các phân hiệu, điểm trường, đảm bảo an toàn, thuận lợi trong quá trình đến trường của người học, người dạy và người quản lý; hạn chế tối đa việc thay đổi địa điểm trường học, bảo đảm việc học tập của học sinh không bị gián đoạn, không làm giảm cơ hội tiếp cận giáo dục của người học, tuyệt đối không để học sinh do hoàn cảnh khó khăn mà không được đến trường; đáp ứng yêu cầu về công tác phổ cập giáo dục và giáo dục bắt buộc.

- Sắp xếp các cơ sở giáo dục cùng cấp học có vị trí địa lý gần nhau thành 05 trường mầm non, 05 trường tiểu học và 05 trường trung học cơ sở.

- Mỗi cơ sở giáo dục sau sắp xếp có trường chính và các phân hiệu, điểm trường. Trường chính là nơi đặt trụ sở chính của cơ sở giáo dục, thực hiện chức năng quản trị, quản lý và điều hành thống nhất toàn bộ hoạt động của cơ sở giáo dục; phân hiệu là đơn vị thuộc cơ sở giáo dục, đặt tại địa điểm khác với trường chính, thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ sở giáo dục theo sự ủy quyền của hiệu trưởng; điểm trường là địa điểm tổ chức các lớp học ngoài trường chính và phân hiệu, chịu sự quản lý, điều hành của trường chính hoặc phân hiệu.

- Gắn sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục với đổi mới quản trị nhà trường và tinh gọn đầu mối quản lý; sử dụng hiệu quả đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất và nguồn lực đầu tư; đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm của cơ sở giáo dục.

- Bảo đảm nguyên tắc dân chủ, công khai, minh bạch trong quá trình tổ chức thực hiện.

4. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

- Đẩy mạnh sắp xếp, cơ cấu lại cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp; chuyển trọng tâm từ giảm đầu mỗi cơ học sang tái cấu trúc mạng lưới cơ sở giáo dục theo quy mô dân số, phân bố dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho người học và nâng cao chất lượng giáo dục; đảm bảo tinh gọn, giảm 50% đầu mỗi cơ sở giáo dục công lập so với thời điểm ngày 01/7/2025.

- Đổi mới và nâng cao năng lực quản trị nhà trường, mở rộng quy mô trường, lớp để sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và các nguồn lực đầu tư; gắn sắp xếp cơ sở giáo dục với tinh gọn đầu mỗi quản lý, cơ cấu lại đội ngũ, “giảm biên chế quản lý giáo dục, tăng biên chế trực tiếp giảng dạy” để nâng cao chất lượng giáo dục.

b) Mục tiêu cụ thể

- Về sắp xếp đầu mỗi nhà trường: Sắp xếp, sáp nhập toàn bộ 38 cơ sở giáo dục công lập hiện nay (12 mầm non, 15 tiểu học, 11 THCS) thành 15 cơ sở giáo dục công lập quy mô lớn (gồm 05 trường Mầm non, 05 trường Tiểu học và 05 trường THCS). Giảm 23 đầu mỗi đơn vị sự nghiệp công lập (tỷ lệ giảm đạt 60.5%, vượt chỉ tiêu tối thiểu 50% theo yêu cầu của Quyết định số 2951/QĐ-UBND của UBND tỉnh).

- Về tinh gọn bộ máy quản lý: Cơ cấu lại số lượng Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng và các vị trí nhân sự hỗ trợ hành chính theo đúng định mức quy định tại Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP.

- Về chuẩn hóa hạ tầng và chất lượng: 100% các trường sau sáp nhập và các phân hiệu đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1 và Mức độ 2, được trang bị hạ tầng số đồng bộ phục vụ quản trị hiện đại.

II. PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP CHI TIẾT THEO TỪNG CẤP HỌC

UBND phường Nam Định xây dựng phương án sắp xếp, sáp nhập các đơn vị trường học công lập trên địa bàn phường cụ thể như sau:

A. CẤP MẦM NON (05 TRƯỜNG)

1. Sáp nhập trường Mầm non Sao Vàng, trường Mầm non Hoa Mai và trường Mầm non Bình Minh

1.1. Trường chính:

- Tên gọi: Trường Mầm non Sao Vàng.
- Nơi đặt trụ sở chính: đặt tại trường Mầm non Sao Vàng (trước sáp nhập)
- Địa chỉ: Số 138^B Trần Đăng Ninh, TDP Cửa Bắc 1, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

1.2. Phân hiệu:

- Phân hiệu số 1:

- + Tên gọi: Trường Mầm non Sao Vàng - Phân hiệu số 1.
- + Đặt tại: Trường Mầm non Bình Minh (trước sáp nhập).
- + Địa chỉ: Số 129 Máy Tơ, TDP Trần Hưng Đạo 2, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- Phân hiệu số 2:

- + Tên gọi: Trường Mầm non Sao Vàng - Phân hiệu số 2.
- + Đặt tại: Trường Mầm non Ngô Quyền (trước sáp nhập thời điểm tháng 02 năm 2026).
- + Địa chỉ: Số 47 Máy Tơ, TDP Ngô Quyền 1, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình

- Phân hiệu số 3:

- + Tên gọi: Trường Mầm non Sao Vàng - Phân hiệu số 3.
- + Đặt tại: Trường Mầm non Hoa Mai (trước sáp nhập).
- + Địa chỉ: Ngõ 22 Đường Cống An Phong, TDP Quang Trung 2, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- Phân hiệu số 4:

- + Tên gọi: Trường Mầm non Sao Vàng - Phân hiệu số 4.
- + Đặt tại: Trường Mầm non Hàn Thuyên (trước sáp nhập thời điểm tháng 02 năm 2026).
- + Địa chỉ: Số 179 đường Hàn Thuyên, TDP Vị Xuyên 1, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình

1.3. Điểm trường:

- Điểm trường số 1:

- + Tên gọi: Trường Mầm non Sao Vàng - Điểm trường số 1.
- + Địa chỉ: Số 01 Huỳnh Thúc Kháng, TDP Trần Hưng Đạo 2, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- Điểm trường số 2:

- + Tên gọi: Trường Mầm non Sao Vàng - Điểm trường số 2 .
- + Địa chỉ: Số 406 Hoàng Văn Thụ, TDP Quang Trung 3, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

1.4. Dự kiến quy mô số lớp, trẻ sau sáp nhập:

- Số lớp: 47 lớp.

- Số trẻ: 988 trẻ.
- Trung bình: 21,0 trẻ/lớp.

1.5. *Đội ngũ viên chức, người lao động sau sáp nhập*

a) Đối với viên chức lãnh đạo, quản lý:

- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng của các Nhà trường trước sáp nhập: 03 Hiệu trưởng, 09 Phó hiệu trưởng.

- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng trường mới theo quy định: 01 Hiệu trưởng và 04 Phó hiệu trưởng (04 phân hiệu), trước mắt chưa bố trí Phó hiệu trưởng ở trường chính.

b) Đối với viên chức là giáo viên: Tiếp nhận nguyên trạng đội ngũ giáo viên hiện có của trường Mầm non Hoa Mai và trường Mầm non Bình Minh về trường Mầm non Sao Vàng sau sáp nhập.

- Số biên chế giáo viên được giao: 106 người.
- Giáo viên hiện có: 101 người.
- Biên chế chưa sử dụng 05 người.

c) Đối với viên chức là nhân viên:

Tiếp nhận nguyên trạng nhân sự hỗ trợ giáo dục hiện có của trường Mầm non Hoa Mai và trường Mầm non Bình Minh về trường Mầm non Sao Vàng sau sáp nhập; đồng thời thực hiện sắp xếp, bố trí phù hợp tình hình, yêu cầu thực tiễn. Các vị trí việc làm kế toán, văn thư, thủ quỹ được bố trí dùng chung cho trường Mầm non Sao Vàng (bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường): Kế toán bố trí 02 người (do trường có trẻ bán trú và có quy mô từ trên 40 lớp), văn thư bố trí 01 người, thủ quỹ 01 người. Các vị trí việc làm thư viện, y tế trường học được bố trí tại trường chính và từng phân hiệu.

c) Đối với hợp đồng lao động: Giữ nguyên tổng số lượng lao động hợp đồng được giao theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ, tiếp tục bố trí sử dụng sau sáp nhập đến khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Cơ cấu, số lượng vị trí việc làm nêu trên mang tính dự kiến, để bảo đảm duy trì hoạt động chuyên môn, vận hành ổn định cho nhà trường trong giai đoạn chuyển tiếp trong thời gian chờ UBND tỉnh chính thức giao chỉ tiêu biên chế.

1.6. Về tổ chức Đảng:

Đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy phường, Ban Xây dựng Đảng chỉ đạo kiện toàn tổ chức Đảng của các đơn vị nhà trường sau sáp nhập theo đúng quy định của Đảng.

1.7. Về cơ sở vật chất, tài chính, tài sản, trang thiết bị làm việc:

- Tổng diện tích sử dụng của trường sau sáp nhập: 13.383 m².
- Thực hiện theo quy định hiện hành về nguyên tắc xử lý tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy, sáp nhập nguyên trạng.
- Trường Mầm non Hoa Mai, trường Mầm non Bình Minh (pháp nhân cũ) phải bàn giao đầy đủ, nguyên trạng tài sản, công nợ, quyền sử dụng đất, các hợp đồng kinh tế, các quyền nghĩa vụ khác cho trường Mầm non Sao Vàng (pháp nhân mới) kèm theo hồ sơ chứng từ có liên quan; Trường Mầm non Sao Vàng hình thành sau sáp nhập (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp nhận, kế thừa toàn bộ tài sản, các khoản công nợ phải thu, phải trả và các nghĩa vụ khác của đơn vị được sáp nhập. Sau khi nhận bàn giao, Trường Mầm non Sao Vàng (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp tục xử lý các tồn tại về tài chính theo quy định hiện hành.

2. Sáp nhập trường Mầm non 8/3 và trường Mầm non 2/9

2.1. Trường chính:

- Tên gọi: Trường Mầm non 8/3.
- Nơi đặt trụ sở chính: Trường Mầm non 8/3 (trước sáp nhập).
- Địa chỉ: 223 Trần Hưng Đạo, TDP Bà Triệu 1, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

2.2. Phân hiệu:

- *Phân hiệu số 1:*
 - + Tên gọi: Trường Mầm non 8/3 - Phân hiệu số 1.
 - + Đặt tại: Trường Mầm non 2/9 (trước sáp nhập).
 - + Địa chỉ: Số 05 Nguyễn Cơ Thạch, TDP Cửa Nam 1, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.
- *Phân hiệu số 2:*
 - + Tên gọi: Trường Mầm non 8/3 - Phân hiệu số 2.
 - + Đặt tại: Trường Mầm non Số 5 (trước sáp nhập thời điểm tháng 02 năm 2026).
 - + Địa chỉ: Số 111 Phan Đình Phùng, TDP Phan Đình Phùng 2, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

2.3. Điểm trường:

- *Điểm trường số 1:*
 - + Tên gọi: Trường Mầm non 8/3 - Điểm trường số 1.
 - + Địa chỉ: Số 08 Phạm Hồng Thái, TDP Trần Hưng Đạo 1, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- *Điểm trường số 2:*

+ Tên gọi: Trường Mầm non 8/3 - Điểm trường số 2.

+ Địa chỉ: Số 01 Trần Quốc Toản, TDP Trần Hưng Đạo 1, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- *Điểm trường số 3:*

+ Tên gọi: Trường Mầm non 8/3 - Điểm trường số 3.

+ Địa chỉ: Số 03 Nguyễn Cơ Thạch, TDP Cửa Nam 1, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- *Điểm trường số 4:*

+ Tên gọi: Trường Mầm non 8/3 - Điểm trường số 4.

+ Địa chỉ: Số 162 Phan Đình Phùng, TDP Phan Đình Phùng 3, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

2.4. Dự kiến quy mô số lớp, trẻ sau sáp nhập:

- Số lớp: 32 lớp.

- Số trẻ: 857 trẻ.

- Trung bình: 26,8 trẻ/lớp.

2.5. Đội ngũ viên chức, người lao động sau sáp nhập:

a) Đối với viên chức lãnh đạo, quản lý:

- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng của các Nhà trường trước sáp nhập: 02 Hiệu trưởng, 05 Phó hiệu trưởng.

- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng trường mới theo quy định: 01 Hiệu trưởng và 02 Phó hiệu trưởng (02 phân hiệu), trước mắt chưa bố trí Phó hiệu trưởng ở trường chính.

b) Đối với viên chức là giáo viên: Tiếp nhận nguyên trạng đội ngũ giáo viên hiện có của trường Mầm non 2/9 về trường Mầm non 8/3 sau sáp nhập.

- Biên chế giáo viên giao năm 2026: 72 người.

- Giáo viên hiện có: 60 người.

- Biên chế chưa sử dụng: 12 người.

c) Đối với viên chức là nhân viên:

Tiếp nhận nguyên trạng nhân sự hỗ trợ giáo dục hiện có của trường Mầm non 2/9 về trường Mầm non 8/3 sau sáp nhập; đồng thời thực hiện sắp xếp, bố trí phù hợp tình hình, yêu cầu thực tiễn. Các vị trí việc làm kế toán, văn thư, thủ quỹ được bố trí dùng chung cho trường Mầm non 8/3 (bao gồm trường chính, phân

hiệu, điểm trường), mỗi vị trí bố trí 01 người. Các vị trí việc làm thư viện, y tế trường học được bố trí tại trường chính và từng phân hiệu.

d) Đối với hợp đồng lao động: Giữ nguyên tổng số lượng lao động hợp đồng được giao theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ, tiếp tục bố trí sử dụng sau sáp nhập đến khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Cơ cấu, số lượng vị trí việc làm nêu trên mang tính dự kiến, để bảo đảm duy trì hoạt động chuyên môn, vận hành ổn định cho nhà trường trong giai đoạn chuyển tiếp trong thời gian chờ UBND tỉnh chính thức giao chỉ tiêu biên chế.

2.6. Về tổ chức Đảng:

Đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy phường, Ban Xây dựng Đảng chỉ đạo kiện toàn tổ chức Đảng của các đơn vị nhà trường sau sáp nhập theo đúng quy định của Đảng.

2.7. Về cơ sở vật chất, tài chính, tài sản, trang thiết bị làm việc:

- Tổng diện tích sử dụng của trường sau sáp nhập: 9.335 m².
- Thực hiện theo quy định hiện hành về nguyên tắc xử lý tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy, sáp nhập nguyên trạng.
- Trường Mầm non 2/9 (pháp nhân cũ) phải bàn giao đầy đủ, nguyên trạng tài sản, công nợ, quyền sử dụng đất, các hợp đồng kinh tế, các quyền nghĩa vụ khác cho trường Mầm non 8/3 (pháp nhân mới) kèm theo hồ sơ chứng từ có liên quan; Trường Mầm non 8/3 hình thành sau sáp nhập (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp nhận, kế thừa toàn bộ tài sản, các khoản công nợ phải thu, phải trả và các nghĩa vụ khác của đơn vị được sáp nhập. Sau khi nhận bàn giao, Trường Mầm non 8/3 (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp tục xử lý các tồn tại về tài chính theo quy định hiện hành.

3. Sáp nhập trường Mầm non Hoa Hồng và trường Mầm non Phượng Hồng

3.1. Trường chính

- Tên gọi: Trường Mầm non Hoa Hồng.
- Nơi đặt trụ sở chính: Trường Mầm non Hoa Hồng (trước sáp nhập).
- Địa chỉ: 9/47 Phan Bội Châu, TDP Trần Đăng Ninh 1, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

3.2. Phân hiệu:

- Phân hiệu số 1:

- + Tên gọi: Trường Mầm non Hoa Hồng - Phân hiệu số 1.
- + Đặt tại: Trường Mầm non Phượng Hồng (trước sáp nhập).

+ Địa chỉ: Số 2 đường Trần Quốc Hoàn, TDP Trần Quang Khải 4, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- *Phân hiệu số 2:*

+ Tên gọi: Trường Mầm non Hoa Hồng - Phân hiệu số 2.

+ Đặt tại: Trường Mầm non số 1 (trước sáp nhập thời điểm tháng 02 năm 2026).

+ Địa chỉ: Số 38 Đường Thượng Hữu, TDP Năng Tĩnh 4, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình

3.3. Điểm trường:

- *Điểm trường số 1:*

+ Tên gọi: Trường Mầm non Hoa Hồng - Điểm trường số 1.

+ Địa chỉ: Số 115 đường Văn Cao, TDP Năng Tĩnh 2, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- *Điểm trường số 2:*

+ Tên gọi: Trường Mầm non Hoa Hồng - Điểm trường số 2.

+ Địa chỉ: Số 26 đường Nguyễn Văn Trỗi, TDP Năng Tĩnh 3, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

3.4. Dự kiến quy mô số lớp, trẻ sau sáp nhập:

- Số lớp: 30 lớp.

- Số trẻ: 759 trẻ

- Trung bình 25,3 trẻ/lớp.

3.5. Đội ngũ viên chức, người lao động sau sáp nhập:

a) Đối với viên chức lãnh đạo, quản lý:

- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng của các Nhà trường trước sáp nhập: 02 Hiệu trưởng, 06 Phó hiệu trưởng.

- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng trường mới theo quy định: 01 Hiệu trưởng và 02 Phó hiệu trưởng (02 phân hiệu), trước mắt chưa bố trí Phó hiệu trưởng.

b) Đối với viên chức là giáo viên: Tiếp nhận nguyên trạng đội ngũ giáo viên hiện có của trường Mầm non Phương Hồng về trường Mầm non Hoa Hồng sau sáp nhập.

Biên chế giáo viên giao năm 2026: 65 người.

- Giáo viên hiện có: 62 người.

- Biên chế chưa sử dụng: 03 người.

c) Đối với viên chức là nhân viên:

Tiếp nhận nguyên trạng nhân sự hỗ trợ giáo dục hiện có của trường Mầm non Phượng Hồng về trường Mầm non Hoa Hồng sau sáp nhập; đồng thời thực hiện sắp xếp, bố trí phù hợp tình hình, yêu cầu thực tiễn. Các vị trí việc làm kế toán, văn thư, thủ quỹ được bố trí dùng chung cho trường Mầm non Hoa Hồng (bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường), mỗi vị trí bố trí 01 người. Các vị trí việc làm thư viện, y tế trường học được bố trí tại trường chính và từng phân hiệu.

d) Đối với hợp đồng lao động: Giữ nguyên tổng số lượng lao động hợp đồng được giao theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ, tiếp tục bố trí sử dụng sau sáp nhập đến khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Cơ cấu, số lượng vị trí việc làm nêu trên mang tính dự kiến, để bảo đảm duy trì hoạt động chuyên môn, vận hành ổn định cho nhà trường trong giai đoạn chuyển tiếp trong thời gian chờ UBND tỉnh chính thức giao chỉ tiêu biên chế.

3.6. Về tổ chức Đảng:

Đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy phường, Ban Xây dựng Đảng chỉ đạo kiện toàn tổ chức Đảng của các đơn vị nhà trường sau sáp nhập theo đúng quy định của Đảng.

3.7. Về cơ sở vật chất, tài chính, tài sản, trang thiết bị làm việc:

- Tổng diện tích sử dụng của trường sau sáp nhập: 9.252 m².
- Thực hiện theo quy định hiện hành về nguyên tắc xử lý tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy, sáp nhập nguyên trạng.
- Trường Mầm non Phượng Hồng (pháp nhân cũ) phải bàn giao đầy đủ, nguyên trạng tài sản, công nợ, quyền sử dụng đất, các hợp đồng kinh tế, các quyền nghĩa vụ khác cho trường Mầm non Hoa Hồng (pháp nhân mới) kèm theo hồ sơ chứng từ có liên quan; Trường Mầm non Hoa Hồng hình thành sau sáp nhập (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp nhận, kế thừa toàn bộ tài sản, các khoản công nợ phải thu, phải trả và các nghĩa vụ khác của đơn vị được sáp nhập. Sau khi nhận bàn giao, Trường Mầm non Hoa Hồng (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp tục xử lý các tồn tại về tài chính theo quy định hiện hành.

4. Sáp nhập trường Mầm non Hoa Sen, trường Mầm non Nguyễn Du và trường mầm non Số 4

4.1. Trường chính

- Tên gọi: Trường Mầm non Hoa Sen.
- Nơi đặt trụ sở chính: Trường Mầm non Hoa Sen (trước sáp nhập).
- Địa chỉ: Số 122 Lưu Hữu Phước, TDP Hạ Long 2, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

4.2. Phân hiệu:*- Phân hiệu số 1:*

+ Tên gọi: Trường Mầm non Hoa Sen - Phân hiệu số 1.

+ Đặt tại: Trường Mầm non số 4 (trước sáp nhập).

+ Địa chỉ: Số 68 Phù Long, TDP Trần Tế Xương 5, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- Phân hiệu số 2:

+ Tên gọi: Trường Mầm non Hoa Sen - Phân hiệu số 2.

+ Đặt tại: Trường Mầm non Nguyễn Du (trước sáp nhập).

+ Địa chỉ: Số 105 Nguyễn Du, TDP Nguyễn Du 1, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- Phân hiệu số 3:

+ Tên gọi: Trường Mầm non Hoa Sen - Phân hiệu số 3.

+ Đặt tại: Trường Mầm non Hùng Vương (trước sáp nhập thời điểm tháng 02 năm 2026).

+ Địa chỉ: Số Số 13/204 Hùng Vương, TDP Vị Xuyên, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

4.3. Điểm trường:*- Điểm trường số 1:*

+ Tên gọi: Trường Mầm non Hoa Sen - Điểm trường số 1.

+ Địa chỉ: Số 191 đường Phù Nghĩa, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- Điểm trường số 2:

+ Tên gọi: Trường Mầm non Hoa Sen - Điểm trường số 2.

+ Địa chỉ: 25^B đường 19/5, TDP Trần Tế Xương 4, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- Điểm trường số 3:

+ Tên gọi: Trường Mầm non Hoa Sen - Điểm trường số 3.

+ Địa chỉ: Số 192 Cù Chính Lan, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- Điểm trường số 4:

+ Tên gọi: Trường Mầm non Hoa Sen - Điểm trường số 4.

+ Địa chỉ: Số 63 Vị Xuyên, TDP Vị Xuyên 2, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- Điểm trường số 5:

+ Tên gọi: Trường Mầm non Hoa Sen - Điểm trường số 5.

+ Địa chỉ: Số 172 Hàn Thuyên, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

4.4. Dự kiến quy mô số lớp, trẻ sau sáp nhập:

- Số lớp: 37 lớp.
- Số trẻ: 782 trẻ
- Trung bình: 21,1 trẻ/lớp.

4.5. Đội ngũ viên chức, người lao động sau sáp nhập:

a) Đối với viên chức lãnh đạo, quản lý:

- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng của các Nhà trường trước sáp nhập: 03 Hiệu trưởng, 05 Phó hiệu trưởng.

- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng trường mới theo quy định: 01 Hiệu trưởng và 03 Phó hiệu trưởng (03 phân hiệu), trước mắt chưa bố trí Phó hiệu trưởng ở trường chính.

b) Đối với viên chức là giáo viên: Tiếp nhận nguyên trạng đội ngũ giáo viên hiện có của trường Mầm non Nguyễn Du và trường mầm non Số 4 về trường Mầm non Hoa Sen sau sáp nhập.

- Biên chế giáo viên giao năm 2026: 83 giáo viên.
- Giáo viên hiện có: 69 giáo viên.
- Biên chế chưa sử dụng: 14 người.

c) Đối với viên chức là nhân viên:

Tiếp nhận nguyên trạng nhân sự hỗ trợ giáo dục hiện có của trường Mầm non Nguyễn Du và trường mầm non Số 4 về trường Mầm non Hoa Sen sau sáp nhập; đồng thời thực hiện sắp xếp, bố trí phù hợp tình hình, yêu cầu thực tiễn. Các vị trí việc làm kế toán, văn thư, thủ quỹ được bố trí dùng chung cho trường Mầm non Hoa Sen (bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường), mỗi vị trí bố trí 01 người. Các vị trí việc làm thư viện, y tế trường học được bố trí tại trường chính và từng phân hiệu.

d) Đối với hợp đồng lao động: Giữ nguyên tổng số lượng lao động hợp đồng được giao theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ, tiếp tục bố trí sử dụng sau sáp nhập đến khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Cơ cấu, số lượng vị trí việc làm nêu trên mang tính dự kiến, để bảo đảm duy trì hoạt động chuyên môn, vận hành ổn định cho nhà trường trong giai đoạn chuyển tiếp trong thời gian chờ UBND tỉnh chính thức giao chỉ tiêu biên chế.

4.6. Về tổ chức Đảng:

Đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy phường, Ban Xây dựng Đảng chỉ đạo kiện toàn tổ chức Đảng của các đơn vị nhà trường sau sáp nhập theo đúng quy định của Đảng.

4.7. Về cơ sở vật chất, tài chính, tài sản, trang thiết bị làm việc:

- Tổng diện tích sử dụng của trường sau sáp nhập: 8.918 m².
- Thực hiện theo quy định hiện hành về nguyên tắc xử lý tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy, sáp nhập nguyên trạng.
- Thực hiện theo quy định hiện hành về nguyên tắc xử lý tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy, sáp nhập nguyên trạng.
- Trường Mầm non Nguyễn Du và trường mầm non Số 4 (pháp nhân cũ) phải bàn giao đầy đủ, nguyên trạng tài sản, công nợ, quyền sử dụng đất, các hợp đồng kinh tế, các quyền nghĩa vụ khác cho trường Mầm non Hoa Sen (pháp nhân mới) kèm theo hồ sơ chứng từ có liên quan; Trường Mầm non Hoa Sen hình thành sau sáp nhập (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp nhận, kế thừa toàn bộ tài sản, các khoản công nợ phải thu, phải trả và các nghĩa vụ khác của đơn vị được sáp nhập. Sau khi nhận bàn giao, Trường Mầm non Hoa Sen (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp tục xử lý các tồn tại về tài chính theo quy định hiện hành.

5. Sáp nhập trường Mầm non Thống Nhất và trường Mầm non Mỹ Phúc

5.1. Trường chính:

- Tên gọi: Trường Mầm non Thống Nhất.
- Nơi đặt trụ sở chính: Trường Mầm non Thống Nhất (trước sáp nhập).
- Địa chỉ: Số 127 Nguyễn Đức Thuận, TDP Thống Nhất 1, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

5.2. Phân hiệu:

- *Phân hiệu số 1:*
 - + Tên gọi: Trường Mầm non Thống Nhất - Phân hiệu số 1.
 - + Đặt tại: Trường Mầm non Lộc Vượng (trước sáp nhập thời điểm tháng 02 năm 2026).
 - + Địa chỉ: Số 33 Túc Mác, TDP Lộc Vượng 6, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.
- *Phân hiệu số 2:*
 - + Tên gọi: Trường Mầm non Thống Nhất - Phân hiệu số 2.
 - + Đặt tại: Trường Mầm non Mỹ Phúc (trước sáp nhập).
 - + Địa chỉ: TDP Mỹ Phúc 2, TDP Thống Nhất 1, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

5.3. Điểm trường:**- Điểm trường số 1:**

+ Tên gọi: Trường Mầm non Thống Nhất - Điểm trường số 1.

+ Địa chỉ: Số 132 Vũ Trọng Phụng, TDP Thống Nhất 3, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- Điểm trường số 2:

+ Tên gọi: Trường Mầm non Thống Nhất - Điểm trường số 2.

+ Địa chỉ: TDP Mỹ Phúc 3, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

5.4. Dự kiến quy mô số lớp, trẻ sau sáp nhập:

- Số lớp: 39 lớp.

- Số trẻ: 1198 trẻ.

- Trung bình: 30,7 trẻ/lớp.

5.5. Đội ngũ viên chức, người lao động sau sáp nhập:**a) Đối với viên chức lãnh đạo, quản lý:**

- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng của các Nhà trường trước sáp nhập: 02 Hiệu trưởng, 06 Phó hiệu trưởng.

- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng trường mới theo quy định: 01 Hiệu trưởng và 02 Phó hiệu trưởng (02 phân hiệu), trước mắt chưa bố trí Phó hiệu trưởng ở trường chính.

b) Đối với viên chức là giáo viên: Tiếp nhận nguyên trạng đội ngũ giáo viên hiện có của trường Mầm non Mỹ Phúc về trường Mầm non Thống Nhất sau sáp nhập.

- Biên chế giáo viên giao năm 2026 : 88 giáo viên.

- Giáo viên hiện có: 75 giáo viên.

- Biên chế chưa sử dụng: 13 giáo viên.

c) Đối với viên chức là nhân viên:

Tiếp nhận nguyên trạng nhân sự hỗ trợ giáo dục hiện có của trường Mầm non Mỹ Phúc về trường Mầm non Thống Nhất sau sáp nhập; đồng thời thực hiện sắp xếp, bố trí phù hợp tình hình, yêu cầu thực tiễn. Các vị trí việc làm kế toán, văn thư, thủ quỹ được bố trí dùng chung cho trường Mầm non Thống Nhất (bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường), mỗi vị trí bố trí 01 người. Các vị trí việc làm thư viện, y tế trường học được bố trí tại trường chính và từng phân hiệu.

d) Đối với hợp đồng lao động: Giữ nguyên tổng số lượng lao động hợp đồng được giao theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ, tiếp tục bố trí sử dụng sau sáp nhập đến khi có hướng dẫn của cơ quan có

thẩm quyền.

Cơ cấu, số lượng vị trí việc làm nêu trên mang tính dự kiến, để bảo đảm duy trì hoạt động chuyên môn, vận hành ổn định cho nhà trường trong giai đoạn chuyển tiếp trong thời gian chờ UBND tỉnh chính thức giao chỉ tiêu biên chế.

5.6. Về tổ chức Đảng:

Đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy phường, Ban Xây dựng Đảng chỉ đạo kiện toàn tổ chức Đảng của các đơn vị nhà trường sau sáp nhập theo đúng quy định của Đảng.

5.7. Về cơ sở vật chất, tài chính, tài sản, trang thiết bị làm việc:

- Tổng diện tích sử dụng của trường sau sáp nhập: 13.803 m².
- Thực hiện theo quy định hiện hành về nguyên tắc xử lý tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy, sáp nhập nguyên trạng.
- Thực hiện theo quy định hiện hành về nguyên tắc xử lý tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy, sáp nhập nguyên trạng.
- Trường Mầm non Mỹ Phúc (pháp nhân cũ) phải bàn giao đầy đủ, nguyên trạng tài sản, công nợ, quyền sử dụng đất, các hợp đồng kinh tế, các quyền nghĩa vụ khác cho trường Mầm non Thống Nhất (pháp nhân mới) kèm theo hồ sơ chứng từ có liên quan; Trường Mầm non Thống Nhất hình thành sau sáp nhập (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp nhận, kế thừa toàn bộ tài sản, các khoản công nợ phải thu, phải trả và các nghĩa vụ khác của đơn vị được sáp nhập. Sau khi nhận bàn giao, Trường Mầm non Thống Nhất (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp tục xử lý các tồn tại về tài chính theo quy định hiện hành.

B. CẤP TIỂU HỌC (05 TRƯỜNG)

1. Sáp nhập trường Tiểu học Trần Quốc Toản, trường Tiểu học Lê Quý Đôn, trường Tiểu học Lê Hồng Sơn

1.1. Trường chính:

- Tên gọi: Trường Tiểu học Trần Quốc Toản.
- Nơi đặt trụ sở chính: Trường Tiểu học Trần Quốc Toản (trước sáp nhập).
- Địa chỉ: Số 01 Phạm Hồng Thái, TDP Bà Triệu 1, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

1.2. Phân hiệu:

- Phân hiệu số 1:

- + Tên gọi: Trường Tiểu học Trần Quốc Toản - Phân hiệu số 1.
- + Đặt tại: Trường Tiểu học Lê Quý Đôn (trước sáp nhập).

+ Địa chỉ: Số 02 Trần Quốc Toàn, TDP Bà Triệu 1, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- *Phân hiệu số 2:*

+ Tên gọi: Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn - Phân hiệu số 2.

+ Đặt tại: Trường Tiểu học Lê Hồng Sơn (trước sáp nhập).

+ Địa chỉ: Số 56 Bắc Trần Đăng Ninh, TDP Cửa Bắc 2, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

1.3. Điểm trường: Không có.

1.4. Dự kiến quy mô số lớp, trẻ sau sáp nhập:

- Số lớp: 69 lớp.

- Số học sinh: 2.536 học sinh.

- Trung bình: 36,8 học sinh/lớp.

1.3. Đội ngũ viên chức, người lao động sau sáp nhập:

a) Đối với viên chức lãnh đạo, quản lý:

- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng của các Nhà trường trước sáp nhập: 03 Hiệu trưởng, 05 Phó hiệu trưởng.

- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng trường mới theo quy định: 01 Hiệu trưởng và 02 Phó hiệu trưởng (02 phân hiệu), trước mắt chưa bố trí Phó hiệu trưởng ở trường chính.

b) Đối với viên chức là giáo viên: Tiếp nhận nguyên trạng đội ngũ giáo viên hiện có của trường Tiểu học Lê Quý Đôn và trường Tiểu học Lê Hồng Sơn về trường Tiểu học Trần Quốc Toàn sau sáp nhập.

- Biên chế giáo viên được giao năm 2026: 104 người.

- Giáo viên hiện có: 99 người.

- Biên chế chưa sử dụng: 05 người.

c) Đối với viên chức là nhân viên:

Tiếp nhận nguyên trạng nhân sự hỗ trợ giáo dục hiện có của trường Tiểu học Lê Quý Đôn và trường Tiểu học Lê Hồng Sơn về trường Tiểu học Trần Quốc Toàn sau sáp nhập; đồng thời thực hiện sắp xếp, bố trí phù hợp tình hình, yêu cầu thực tiễn. Các vị trí việc làm kế toán, văn thư, thủ quỹ được bố trí dùng chung cho trường Tiểu học Trần Quốc Toàn (bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường). Kế toán bố trí 02 người (do trường có học sinh bán trú và có quy mô từ trên 40 lớp trở lên), văn thư 01 người, thủ quỹ 01 người. Các vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm, thư viện, giáo vụ, tư vấn học sinh, công nghệ thông tin hoặc quản

trị công sở, y tế trường học được dự kiến xây dựng và bố trí tại trường chính và từng phân hiệu.

d) Đối với hợp đồng lao động: Giữ nguyên tổng số lượng lao động hợp đồng được giao theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ, tiếp tục bố trí sử dụng sau sáp nhập đến khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Cơ cấu, số lượng vị trí việc làm nêu trên mang tính dự kiến, để bảo đảm duy trì hoạt động chuyên môn, vận hành ổn định cho nhà trường trong giai đoạn chuyển tiếp trong thời gian chờ UBND tỉnh chính thức giao chỉ tiêu biên chế.

1.4. Về tổ chức Đảng:

Đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy phường, Ban Xây dựng Đảng chỉ đạo kiện toàn tổ chức Đảng của các đơn vị nhà trường sau sáp nhập theo đúng quy định của Đảng.

1.5. Về cơ sở vật chất, tài chính, tài sản, trang thiết bị làm việc:

- Tổng diện tích sử dụng của trường sau sáp nhập: 16.268 m².
- Thực hiện theo quy định hiện hành về nguyên tắc xử lý tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy, sáp nhập nguyên trạng.
- Thực hiện theo quy định hiện hành về nguyên tắc xử lý tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy, sáp nhập nguyên trạng.
- Trường Tiểu học Lê Quý Đôn, trường Tiểu học Lê Hồng Sơn (pháp nhân cũ) phải bàn giao đầy đủ, nguyên trạng tài sản, công nợ, quyền sử dụng đất, các hợp đồng kinh tế, các quyền nghĩa vụ khác cho trường Trần Quốc Toàn (pháp nhân mới) kèm theo hồ sơ chứng từ có liên quan; Trường Trần Quốc Toàn hình thành sau sáp nhập (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp nhận, kế thừa toàn bộ tài sản, các khoản công nợ phải thu, phải trả và các nghĩa vụ khác của đơn vị được sáp nhập. Sau khi nhận bàn giao, Trường Trần Quốc Toàn (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp tục xử lý các tồn tại về tài chính theo quy định hiện hành.

2. Sáp nhập trường Tiểu học Phạm Hồng Thái, trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi và trường Tiểu học Hùng Vương

2.1. Trường chính:

- Tên gọi: Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái.
- Nơi đặt trụ sở chính: Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái (trước sáp nhập).
- Địa chỉ: 38 Bến Ngự, TDP Phan Đình Phùng 2, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

2.2. Phân hiệu:

- Phân hiệu số 1:

- + Tên gọi: Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái - Phân hiệu số 1.
- + Đặt tại: Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi (trước sáp nhập).
- + Địa chỉ: Số 12 Bến Ngự, TDP Phan Đình Phùng 2, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình

- Phân hiệu số 2:

- + Tên gọi: Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái - Phân hiệu số 2.
- + Đặt tại: Trường Tiểu học Trần Phú (trước sáp nhập thời điểm tháng 02 năm 2026).
- + Địa chỉ: Số 20 Ngô Quyền, TDP Ngô Quyền 1, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- Phân hiệu số 3:

- + Tên gọi: Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái - Phân hiệu số 3.
- + Đặt tại: Trường Tiểu học Hùng Vương (trước sáp nhập).
- + Địa chỉ: 132 Lê Hồng Phong, TDP Vị Xuyên 3, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- Phân hiệu số 4:

- + Tên gọi: Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái - Phân hiệu số 4.
- + Đặt tại: Trường Tiểu học Nguyễn Văn Cừ (trước sáp nhập thời điểm tháng 02 năm 2026).
- + Địa chỉ: 27/88 Đường Nguyễn Du, TDP Nguyễn Du 2, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

2.3. Điểm trường: Không có.

2.4. Dự kiến quy mô số lớp, trẻ sau sáp nhập:

- Số lớp: 78 lớp.
- Số học sinh: 2.335 học sinh.
- Trung bình: 29,9 học sinh/lớp.

2.5. Đội ngũ viên chức, người lao động sau sáp nhập:

a) Đối với viên chức lãnh đạo, quản lý:

- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng của các Nhà trường trước sáp nhập: 03 Hiệu trưởng, 04 Phó hiệu trưởng.

- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng trường mới theo quy định: 01 Hiệu trưởng và 04 Phó hiệu trưởng (04 phân hiệu), trước mắt chưa bố trí Phó hiệu trưởng ở trường chính.

b) Đối với viên chức là giáo viên: Tiếp nhận nguyên trạng đội ngũ giáo viên hiện có của trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi và trường Tiểu học Hùng Vương về trường Tiểu học Phạm Hồng Thái sau sáp nhập.

- Biên chế giáo viên được giao năm 2026: 120 người.
- Giáo viên hiện có: 114 người.
- Biên chế chưa sử dụng: 06 người.

c) Đối với viên chức là nhân viên:

Tiếp nhận nguyên trạng nhân sự hỗ trợ giáo dục hiện có của trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi và trường Tiểu học Hùng Vương về trường Tiểu học Phạm Hồng Thái sau sáp nhập; đồng thời thực hiện sắp xếp, bố trí phù hợp tình hình, yêu cầu thực tiễn. Các vị trí việc làm kế toán, văn thư được bố trí dùng chung cho trường Tiểu học Phạm Hồng Thái (bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường). Kế toán bố trí 02 người (do trường có học sinh bán trú và có quy mô từ trên 40 lớp trở lên), văn thư 01 người, thủ quỹ 01 người. Các vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm, thư viện, giáo vụ, tư vấn học sinh, công nghệ thông tin hoặc quản trị công sở, y tế trường học được dự kiến xây dựng và bố trí tại trường chính và từng phân hiệu.

d) Đối với hợp đồng lao động: Giữ nguyên tổng số lượng lao động hợp đồng được giao theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ, tiếp tục bố trí sử dụng sau sáp nhập đến khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Cơ cấu, số lượng vị trí việc làm nêu trên mang tính dự kiến, để bảo đảm duy trì hoạt động chuyên môn, vận hành ổn định cho nhà trường trong giai đoạn chuyển tiếp trong thời gian chờ UBND tỉnh chính thức giao chỉ tiêu biên chế.

2.6. Về tổ chức Đảng:

Đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy phường, Ban Xây dựng Đảng chỉ đạo kiện toàn tổ chức Đảng của các đơn vị nhà trường sau sáp nhập theo đúng quy định của Đảng.

2.7. Về cơ sở vật chất, tài chính, tài sản, trang thiết bị làm việc:

- Tổng diện tích sử dụng của trường sau sáp nhập: 17.316 m².
- Thực hiện theo quy định hiện hành về nguyên tắc xử lý tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy, sáp nhập nguyên trạng.

- Thực hiện theo quy định hiện hành về nguyên tắc xử lý tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy, sáp nhập nguyên trạng.

- Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi, trường Tiểu học Hùng Vương (pháp nhân cũ) phải bàn giao đầy đủ, nguyên trạng tài sản, công nợ, quyền sử dụng đất, các hợp đồng kinh tế, các quyền nghĩa vụ khác cho trường Tiểu học Phạm Hồng Thái (pháp nhân mới) kèm theo hồ sơ chứng từ có liên quan; Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái hình thành sau sáp nhập (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp nhận, kế thừa toàn bộ tài sản, các khoản công nợ phải thu, phải trả và các nghĩa vụ khác của đơn vị được sáp nhập. Sau khi nhận bàn giao, Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp tục xử lý các tồn tại về tài chính theo quy định hiện hành.

3. Sáp nhập trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân, trường Tiểu học Lộc Vượng và trường Tiểu học Mỹ Phúc

3.1. Trường chính:

- Tên gọi: Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân.
- Nơi đặt trụ sở chính: Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân (trước sáp nhập).
- Địa chỉ: Số 82 đường Phù Nghĩa, TDP Hạ Long 1, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

3.2. Phân hiệu:

- Phân hiệu số 1:

- + Tên gọi: Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân - Phân hiệu số 1.
- + Đặt tại: Trường Tiểu học Lộc Vượng (trước sáp nhập).
- + Địa chỉ: 2/110 đường Túc Mặc, TDP Lộc Vượng 6, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- Phân hiệu số 2:

- + Tên gọi: Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân - Phân hiệu số 2.
- + Đặt tại: Trường Tiểu học Mỹ Phúc (trước sáp nhập).
- + Địa chỉ: TDP Mỹ Phúc 3, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

Điểm trường: không có.

3.3. Dự kiến quy mô số lớp, trẻ sau sáp nhập:

- Số lớp: 66 lớp.
- Số học sinh: 2.833 học sinh.
- Trung bình: 42,9 học sinh/lớp.

3.5. Đội ngũ viên chức, người lao động sau sáp nhập:

a) Đối với viên chức lãnh đạo, quản lý:

- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng của các Nhà trường trước sáp nhập: 3 Hiệu trưởng, 3 Phó hiệu trưởng.

- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng trường mới theo quy định: 01 Hiệu trưởng và 02 Phó hiệu trưởng (02 phân hiệu), trước mắt chưa bố trí Phó hiệu trưởng ở trường chính.

b) Đối với viên chức là giáo viên: Tiếp nhận nguyên trạng đội ngũ giáo viên hiện có của trường Tiểu học Lộc Vượng và trường Tiểu học Mỹ Phúc về trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân sau sáp nhập.

- Biên chế giáo viên được giao năm 2026 : 100 người.

- Giáo viên hiện có: 94 người.

- Biên chế chưa sử dụng: 06 người.

c) Đối với viên chức là nhân viên:

Tiếp nhận nguyên trạng nhân sự hỗ trợ giáo dục hiện có của trường Tiểu học Lộc Vượng và trường Tiểu học Mỹ Phúc về trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân sau sáp nhập; đồng thời thực hiện sắp xếp, bố trí phù hợp tình hình, yêu cầu thực tiễn. Các vị trí việc làm kế toán, văn thư được bố trí dùng chung cho trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân (bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường). Kế toán bố trí 02 người (do trường có học sinh bán trú và có quy mô từ trên 40 lớp trở lên), văn thư 01 người, thủ quỹ 01 người. Các vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm, thư viện, giáo vụ, tư vấn học sinh, công nghệ thông tin hoặc quản trị công sở, y tế trường học được dự kiến xây dựng và bố trí tại trường chính và từng phân hiệu.

d) Đối với hợp đồng lao động: Giữ nguyên tổng số lượng lao động hợp đồng được giao theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ, tiếp tục bố trí sử dụng sau sáp nhập đến khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Cơ cấu, số lượng vị trí việc làm nêu trên mang tính dự kiến, để bảo đảm duy trì hoạt động chuyên môn, vận hành ổn định cho nhà trường trong giai đoạn chuyển tiếp trong thời gian chờ UBND tỉnh chính thức giao chỉ tiêu biên chế.

3.6. Về tổ chức Đảng:

Đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy phường, Ban Xây dựng Đảng chỉ đạo kiện toàn tổ chức Đảng của các đơn vị nhà trường sau sáp nhập theo đúng quy định của Đảng.

3.7. Về cơ sở vật chất, tài chính, tài sản, trang thiết bị làm việc:

- Tổng diện tích sử dụng của trường sau sáp nhập: 15.427 m².

- Thực hiện theo quy định hiện hành về nguyên tắc xử lý tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy, sáp nhập nguyên trạng.

- Thực hiện theo quy định hiện hành về nguyên tắc xử lý tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy, sáp nhập nguyên trạng.

- Trường Tiểu học Lộc Vượng, trường Tiểu học Mỹ Phúc (pháp nhân cũ) phải bàn giao đầy đủ, nguyên trạng tài sản, công nợ, quyền sử dụng đất, các hợp đồng kinh tế, các quyền nghĩa vụ khác cho trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân (pháp nhân mới) kèm theo hồ sơ chứng từ có liên quan; Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân hình thành sau sáp nhập (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp nhận, kế thừa toàn bộ tài sản, các khoản công nợ phải thu, phải trả và các nghĩa vụ khác của đơn vị được sáp nhập. Sau khi nhận bàn giao, Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp tục xử lý các tồn tại về tài chính theo quy định hiện hành.

4. Sáp nhập trường Tiểu học Chu Văn An, trường Tiểu học Kim Đồng và trường Tiểu học Trần Tế Xương

4.1. Trường chính:

- Tên gọi: Trường Tiểu học Chu Văn An.
- Nơi đặt trụ sở chính: Trường Tiểu học Chu Văn An (trước sáp nhập).
- Địa chỉ: 147 Trần Thánh Tông, TDP Hạ Long 4, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

4.2. Phân hiệu:

- Phân hiệu số 1:

- + Tên gọi: Trường Tiểu học Chu Văn An - Phân hiệu số 1.
- + Đặt tại: Trường Tiểu học Kim Đồng (trước sáp nhập).
- + Địa chỉ: 204 Quang Trung - TDP Quang Trung 2, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- Phân hiệu số 2:

- + Tên gọi: Trường Tiểu học Chu Văn An - Phân hiệu số 2.
- + Đặt tại: Trường Tiểu học Trần Tế Xương (trước sáp nhập).
- + Địa chỉ: Số 2 Phù Long, TDP Trần Tế Xương 1, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình (Trường Tiểu học Trần Tế Xương).

4.3. Điểm trường:

- Điểm trường số 1:

- + Tên gọi: Trường Tiểu học Chu Văn An - Điểm trường số 1.

+ Địa chỉ: Số 16/52 Diên Hồng, TDP Quang Trung 1, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- *Điểm trường số 2:*

+ Tên gọi: Trường Tiểu học Chu Văn An - Điểm trường số 2.

+ Địa chỉ: Số 54/52 Diên Hồng, TDP Quang Trung 1, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

4.4. Dự kiến quy mô số lớp, trẻ sau sáp nhập:

- Số lớp: 75 lớp.

- Số học sinh: 2.892 học sinh.

- Trung bình: 38,6 học sinh /lớp.

4.5. Đội ngũ viên chức, người lao động sau sáp nhập:

a) Đối với viên chức lãnh đạo, quản lý:

- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng của các Nhà trường trước sáp nhập: 03 Hiệu trưởng, 03 Phó hiệu trưởng.

- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng trường mới theo quy định: 01 Hiệu trưởng và 02 Phó hiệu trưởng (02 phân hiệu), trước mắt chưa bố trí Phó hiệu trưởng ở trường chính.

b) Đối với viên chức là giáo viên: Tiếp nhận nguyên trạng đội ngũ giáo viên hiện có của trường Tiểu học Kim Đồng và trường Tiểu học Trần Tế Xương về trường Tiểu học Chu Văn An sau sáp nhập.

- Biên chế giáo viên được giao năm 2026 : 113 người.

- Giáo viên hiện có: 106 người.

- Biên chế chưa sử dụng: 07 người.

c) Đối với viên chức là nhân viên:

Tiếp nhận nguyên trạng nhân sự hỗ trợ giáo dục hiện có của trường Tiểu học Kim Đồng và trường Tiểu học Trần Tế Xương về trường Tiểu học Chu Văn An sau sáp nhập; đồng thời thực hiện sắp xếp, bố trí phù hợp tình hình, yêu cầu thực tiễn. Các vị trí việc làm kế toán, văn thư được bố trí dùng chung cho trường Tiểu học Chu Văn An (bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường). Kế toán bố trí 02 người (do trường có học sinh bán trú và có quy mô từ trên 40 lớp trở lên), văn thư 01 người, thủ quỹ 01 người. Các vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm, thư viện, giáo vụ, tư vấn học sinh, công nghệ thông tin hoặc quản trị công sở, y tế trường học được dự kiến xây dựng và bố trí tại trường chính và từng phân hiệu.

d) Đối với hợp đồng lao động: Giữ nguyên tổng số lượng lao động hợp đồng được giao theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính

phủ, tiếp tục bố trí sử dụng sau sáp nhập đến khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Cơ cấu, số lượng vị trí việc làm nêu trên mang tính dự kiến, để bảo đảm duy trì hoạt động chuyên môn, vận hành ổn định cho nhà trường trong giai đoạn chuyển tiếp trong thời gian chờ UBND tỉnh chính thức giao chỉ tiêu biên chế.

4.6. Về tổ chức Đảng:

Đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy phường, Ban Xây dựng Đảng chỉ đạo kiện toàn tổ chức Đảng của các đơn vị nhà trường sau sáp nhập theo đúng quy định của Đảng.

4.7. Về cơ sở vật chất, tài chính, tài sản, trang thiết bị làm việc:

- Tổng diện tích sử dụng của trường sau sáp nhập: 15.038 m².
- Thực hiện theo quy định hiện hành về nguyên tắc xử lý tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy, sáp nhập nguyên trạng.
- Thực hiện theo quy định hiện hành về nguyên tắc xử lý tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy, sáp nhập nguyên trạng.
- Trường Tiểu học Kim Đồng, trường Tiểu học Trần Tế Xương (pháp nhân cũ) phải bàn giao đầy đủ, nguyên trạng tài sản, công nợ, quyền sử dụng đất, các hợp đồng kinh tế, các quyền nghĩa vụ khác cho trường Tiểu học Chu Văn An (pháp nhân mới) kèm theo hồ sơ chứng từ có liên quan; Trường Tiểu học Chu Văn An hình thành sau sáp nhập (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp nhận, kế thừa toàn bộ tài sản, các khoản công nợ phải thu, phải trả và các nghĩa vụ khác của đơn vị được sáp nhập. Sau khi nhận bàn giao, Trường Tiểu học Chu Văn An (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp tục xử lý các tồn tại về tài chính theo quy định hiện hành.

5. Sáp nhập trường Tiểu học Nguyễn Tất Thành, trường Tiểu học Hồ Tùng Mậu, trường Tiểu học Cửa Nam

5.1. Trường chính:

- Tên gọi: Trường Tiểu học Nguyễn Tất Thành.
- Nơi đặt trụ sở chính: Trường Tiểu học Nguyễn Tất Thành (trước sáp nhập).
- Địa chỉ: 21 Đặng Thị Kim, Khu đô thị Dệt May, TDP Trần Đăng Ninh 3, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

5.2. Phân hiệu:

- *Phân hiệu số 1:*
 - + Tên gọi: Trường Tiểu học Nguyễn Tất Thành - Phân hiệu số 1.
 - + Đặt tại: Trường Tiểu học Hồ Tùng Mậu (trước sáp nhập).
 - + Địa chỉ: Ngõ 63 đường Văn Cao, TDP Năng Tĩnh 3, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- Phân hiệu số 2:

- + Tên gọi: Trường Tiểu học Nguyễn Tất Thành - Phân hiệu số 2.
- + Đặt tại: Trường Tiểu học Cửa Nam (trước sáp nhập).
- + Địa chỉ: Khu đô thị Nam Sông Đào, TDP Cửa Nam 2, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

5.3. Điểm trường:

- Điểm trường số 1:

- + Tên gọi: Trường Tiểu học Nguyễn Tất Thành - Điểm trường số 1.
- + Địa chỉ: Số 110 đường Trần Quang Khải, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

5.4. Dự kiến quy mô số lớp, trẻ sau sáp nhập:

- Số lớp: 70 lớp.
- Số học sinh: 2.584 học sinh.
- Trung bình: 36,9 học sinh/lớp.

5.5. Đội ngũ viên chức, người lao động sau sáp nhập:

a) Đối với viên chức lãnh đạo, quản lý:

- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng của các Nhà trường trước sáp nhập: 03 Hiệu trưởng, 04 Phó hiệu trưởng.
- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng trường mới theo quy định: 01 Hiệu trưởng và 02 Phó hiệu trưởng (02 phân hiệu), trước mắt chưa bố trí Phó hiệu trưởng ở trường chính.

b) Đối với viên chức là giáo viên: Tiếp nhận nguyên trạng đội ngũ giáo viên hiện có của trường Tiểu học Hồ Tùng Mậu và trường Tiểu học Cửa Nam về trường Tiểu học Nguyễn Tất Thành sau sáp nhập.

- Biên chế giáo viên được giao năm 2026: 106 người.
- Giáo viên hiện có: 95 người.
- Biên chế chưa sử dụng: 11 người.

c) Đối với viên chức là nhân viên:

Tiếp nhận nguyên trạng nhân sự hỗ trợ giáo dục hiện có của trường Tiểu học Hồ Tùng Mậu và trường Tiểu học Cửa Nam về trường Tiểu học Nguyễn Tất Thành sau sáp nhập; đồng thời thực hiện sắp xếp, bố trí phù hợp tình hình, yêu cầu thực tiễn. Các vị trí việc làm kế toán, văn thư được bố trí dùng chung cho trường Tiểu học Nguyễn Tất Thành (bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường). Kế toán bố trí 02 người (do trường có học sinh bán trú và có quy mô từ trên 40 lớp trở lên), văn thư 01 người, thủ quỹ 01 người. Các vị trí việc làm thiết

bị, thí nghiệm, thư viện, giáo vụ, tư vấn học sinh, công nghệ thông tin hoặc quản trị công sở, y tế trường học được dự kiến xây dựng và bố trí tại trường chính và từng phân hiệu.

d) Đối với hợp đồng lao động: Giữ nguyên tổng số lượng lao động hợp đồng được giao theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ, tiếp tục bố trí sử dụng sau sáp nhập đến khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Cơ cấu, số lượng vị trí việc làm nêu trên mang tính dự kiến, để bảo đảm duy trì hoạt động chuyên môn, vận hành ổn định cho nhà trường trong giai đoạn chuyển tiếp trong thời gian chờ UBND tỉnh chính thức giao chỉ tiêu biên chế.

5.6. Về tổ chức Đảng:

Đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy phường, Ban Xây dựng Đảng chỉ đạo kiện toàn tổ chức Đảng của các đơn vị nhà trường sau sáp nhập theo đúng quy định của Đảng.

5.7. Về cơ sở vật chất, tài chính, tài sản, trang thiết bị làm việc:

- Tổng diện tích sử dụng của trường sau sáp nhập: 19.312 m².
- Thực hiện theo quy định hiện hành về nguyên tắc xử lý tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy, sáp nhập nguyên trạng.
- Trường Tiểu học Hồ Tùng Mậu, trường Tiểu học Cửa Nam (pháp nhân cũ) phải bàn giao đầy đủ, nguyên trạng tài sản, công nợ, quyền sử dụng đất, các hợp đồng kinh tế, các quyền nghĩa vụ khác cho trường Tiểu học Nguyễn Tất Thành (pháp nhân mới) kèm theo hồ sơ chứng từ có liên quan; Trường Tiểu học Nguyễn Tất Thành hình thành sau sáp nhập (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp nhận, kế thừa toàn bộ tài sản, các khoản công nợ phải thu, phải trả và các nghĩa vụ khác của đơn vị được sáp nhập. Sau khi nhận bàn giao, Trường Tiểu học Nguyễn Tất Thành (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp tục xử lý các tồn tại về tài chính theo quy định hiện hành.

C. CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ (05 TRƯỜNG)

1. Giữ nguyên trường THCS Trần Đăng Ninh.

1.1. Thông tin trường

- Tên gọi: Trường THCS Trần Đăng Ninh.
- Địa chỉ: Khu Đông Đông Mạc, TDP Hạ Long 3, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

1.2. Dự kiến quy mô số lớp, học sinh sau sáp nhập:

- Số lớp: 34 lớp.
- Số học sinh: 1.156 học sinh.

- Trung bình: 34,0 học sinh/lớp.

1.4. Biên chế viên chức được giao:

- Lãnh đạo, quản lý: 01 Hiệu trưởng, 02 Phó hiệu trưởng.
- Giáo viên: 64 người.
- Nhân viên: 04 người.

1.5. Biên chế viên chức có mặt:

- Lãnh đạo, quản lý: 01 Hiệu trưởng, 02 Phó hiệu trưởng.
- Giáo viên: 62 người.
- Nhân viên: 02 người.

2. Sáp nhập trường THCS Hoàng Văn Thụ và trường THCS Phùng Chí Kiên.

2.1. Trường chính:

- Tên gọi: Trường THCS Phùng Chí Kiên.
- Nơi đặt trụ sở chính: Trường THCS Phùng Chí Kiên (trước sáp nhập).
- Địa chỉ: Số 01 đường Trần Thánh Tông, TDP Thống Nhất 1, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

2.2. Phân hiệu:

- *Phân hiệu số 1:*
- + Tên gọi: Trường THCS Phùng Chí Kiên - Phân hiệu.
- + Đặt tại: Trường THCS Hoàng Văn Thụ (trước sáp nhập).
- + Địa chỉ: Số 03 Trần Thánh Tông, TDP Thống Nhất 1, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

2.3. Điểm trường: Không có.

2.4. Dự kiến quy mô số lớp, học sinh sau sáp nhập:

- Số lớp: 70 lớp.
- Số học sinh: 3.788 học sinh.
- Trung bình: 54,1 học sinh/lớp.

2.5. Đội ngũ viên chức, người lao động sau sáp nhập:

a) Đối với viên chức lãnh đạo, quản lý:

- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng của các Nhà trường trước sáp nhập: 01 Hiệu trưởng, 04 Phó hiệu trưởng.

- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng trường mới theo quy định: 01 Hiệu trưởng và 01 Phó hiệu trưởng (01 phân hiệu), trước mắt chưa bố trí Phó hiệu trưởng ở trường chính.

b) Đối với viên chức là giáo viên: Tiếp nhận nguyên trạng đội ngũ giáo viên hiện có của trường THCS Hoàng Văn Thụ về trường THCS Phùng Chí Kiên sau sáp nhập.

- Biên chế giáo viên được giao năm 2026: 128 giáo viên.
- Giáo viên hiện có: 120 giáo viên.
- Biên chế chưa sử dụng: 08 người.

c) Đối với viên chức là nhân viên:

Tiếp nhận nguyên trạng nhân sự hỗ trợ giáo dục hiện có của trường THCS Hoàng Văn Thụ về trường THCS Phùng Chí Kiên sau sáp nhập; đồng thời thực hiện sắp xếp, bố trí phù hợp tình hình, yêu cầu thực tiễn. Các vị trí việc làm kế toán, văn thư, thủ quỹ được bố trí dùng chung cho trường THCS Phùng Chí Kiên (bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường), mỗi vị trí bố trí 01 người. Các vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm, thư viện, giáo vụ, tư vấn học sinh, công nghệ thông tin hoặc quản trị công sở, y tế trường học được bố trí tại trường chính và từng phân hiệu.

d) Đối với hợp đồng lao động: Giữ nguyên tổng số lượng lao động hợp đồng được giao theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ, tiếp tục bố trí sử dụng sau sáp nhập đến khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Cơ cấu, số lượng vị trí việc làm nêu trên mang tính dự kiến, để bảo đảm duy trì hoạt động chuyên môn, vận hành ổn định cho nhà trường trong giai đoạn chuyển tiếp trong thời gian chờ UBND tỉnh chính thức giao chỉ tiêu biên chế.

2.6. Về tổ chức Đảng:

Đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy phường, Ban Xây dựng Đảng chỉ đạo kiện toàn tổ chức Đảng của các đơn vị nhà trường sau sáp nhập theo đúng quy định của Đảng.

Về cơ sở vật chất, tài chính, tài sản, trang thiết bị làm việc:

- Tổng diện tích sử dụng của trường sau sáp nhập: 18.591 m².
- Thực hiện theo quy định hiện hành về nguyên tắc xử lý tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy, sáp nhập nguyên trạng.
- Trường THCS Hoàng Văn Thụ (pháp nhân cũ) phải bàn giao đầy đủ, nguyên trạng tài sản, công nợ, quyền sử dụng đất, các hợp đồng kinh tế, các quyền nghĩa vụ khác cho trường THCS Phùng Chí Kiên (pháp nhân mới) kèm theo hồ sơ

chứng từ có liên quan; trường THCS Phùng Chí Kiên hình thành sau sáp nhập (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp nhận, kế thừa toàn bộ tài sản, các khoản công nợ phải thu, phải trả và các nghĩa vụ khác của đơn vị được sáp nhập. Sau khi nhận bàn giao, trường THCS Phùng Chí Kiên (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp tục xử lý các tồn tại về tài chính theo quy định hiện hành.

3. Sáp nhập trường THCS Hàn Thuyên và trường THCS Lý Thường Kiệt

3.1. Trường chính:

- Tên gọi: Trường THCS Hàn Thuyên.
- Nơi đặt trụ sở chính: Trường THCS Hàn Thuyên (trước sáp nhập).
- Địa chỉ: Số 27 đường Trần Bích San, TDP Trần Quang Khải 1, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

3.2. Phân hiệu:

- Tên gọi: Trường THCS Hàn Thuyên - Phân hiệu.
- Đặt tại: Trường THCS Lý Thường Kiệt (trước sáp nhập).
- Địa chỉ: Số 25 Phan Đình Giót, TDP Năng Tĩnh 3, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

3.3. Điểm trường: Không có.

3.4. Dự kiến quy mô số lớp, học sinh sau sáp nhập:

- Số lớp: 50 lớp.
- Số học sinh: 2.377 học sinh.
- Trung bình: 47,5 học sinh/lớp.

3.5. Đội ngũ viên chức, người lao động sau sáp nhập:

a) Đối với viên chức lãnh đạo, quản lý:

- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng của các Nhà trường trước sáp nhập: 2 Hiệu trưởng, 3 Phó hiệu trưởng.
- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng trường mới theo quy định: 01 Hiệu trưởng và 01 Phó hiệu trưởng (01 phân hiệu), trước mắt chưa bố trí Phó hiệu trưởng ở trường chính.

b) Đối với viên chức là giáo viên: Tiếp nhận nguyên trạng đội ngũ giáo viên hiện có của trường THCS Lý Thường Kiệt về trường THCS Hàn Thuyên sau sáp nhập.

- Biên chế giáo viên được giao năm 2026 : 93 người.
- Giáo viên hiện có: 91 người.
- Biên chế chưa sử dụng: 02 người.

c) Đối với viên chức là nhân viên:

Tiếp nhận nguyên trạng nhân sự hỗ trợ giáo dục hiện có của trường THCS Lý Thường Kiệt về trường THCS Hàn Thuyên sau sáp nhập; đồng thời thực hiện sắp xếp, bố trí phù hợp tình hình, yêu cầu thực tiễn. Các vị trí việc làm kế toán, văn thư, thủ quỹ được bố trí dùng chung cho trường THCS Hàn Thuyên (bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường), mỗi vị trí bố trí 01 người. Các vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm, thư viện, giáo vụ, tư vấn học sinh, công nghệ thông tin hoặc quản trị công sở, y tế trường học được dự kiến xây dựng và bố trí tại trường chính và từng phân hiệu.

d) Đối với hợp đồng lao động: Giữ nguyên tổng số lượng lao động hợp đồng được giao theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ, tiếp tục bố trí sử dụng sau sáp nhập đến khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Cơ cấu, số lượng vị trí việc làm nêu trên mang tính dự kiến, để bảo đảm duy trì hoạt động chuyên môn, vận hành ổn định cho nhà trường trong giai đoạn chuyển tiếp trong thời gian chờ UBND tỉnh chính thức giao chỉ tiêu biên chế.

3.6. Về tổ chức Đảng:

Đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy phường, Ban Xây dựng Đảng chỉ đạo kiện toàn tổ chức Đảng của các đơn vị nhà trường sau sáp nhập theo đúng quy định của Đảng.

3.7. Về cơ sở vật chất, tài chính, tài sản, trang thiết bị làm việc:

- Tổng diện tích sử dụng của trường sau sáp nhập: 16.871 m².
- Thực hiện theo quy định hiện hành về nguyên tắc xử lý tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy, sáp nhập nguyên trạng.
- Trường THCS Lý Thường Kiệt (pháp nhân cũ) phải bàn giao đầy đủ, nguyên trạng tài sản, công nợ, quyền sử dụng đất, các hợp đồng kinh tế, các quyền nghĩa vụ khác cho trường THCS Hàn Thuyên (pháp nhân mới) kèm theo hồ sơ chứng từ có liên quan; trường THCS Hàn Thuyên hình thành sau sáp nhập (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp nhận, kế thừa toàn bộ tài sản, các khoản công nợ phải thu, phải trả và các nghĩa vụ khác của đơn vị được sáp nhập. Sau khi nhận bàn giao, trường THCS Hàn Thuyên (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp tục xử lý các tồn tại về tài chính theo quy định hiện hành.

4. Sáp nhập trường THCS Lương Thế Vinh, trường THCS Lộc Vượng và trường THCS Mỹ Phúc.

4.1. Trường chính:

- Tên gọi: Trường THCS Lương Thế Vinh.
- Nơi đặt trụ sở chính: Trường THCS Lương Thế Vinh (trước sáp nhập).

- Địa chỉ: Số 84 Phù Nghĩa, TDP Hạ Long 1, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

4.2. Phân hiệu:

- Phân hiệu số 1:

+ Tên gọi: Trường THCS Lương Thế Vinh - Phân hiệu số 1.

+ Đặt tại: Trường THCS Lộc Vượng (trước sáp nhập).

+ Địa chỉ: 108 Túc Mạc, TDP Lộc Vượng 6, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- Phân hiệu số 2:

+ Tên gọi: Trường THCS Lương Thế Vinh - Phân hiệu số 2.

+ Đặt tại: Trường THCS Mỹ Phúc (trước sáp nhập).

+ Địa chỉ: TDP Mỹ Phúc 2, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

Điểm trường: Không có.

4.3. Dự kiến quy mô số lớp, học sinh sau sáp nhập:

- Số lớp: 58 lớp.

- Số học sinh: 2.724 học sinh.

- Trung bình: 47,0 Học sinh/lớp.

4.4. Đội ngũ viên chức, người lao động sau sáp nhập:

a) Đối với viên chức lãnh đạo, quản lý:

- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng của các Nhà trường trước sáp nhập: 02 Hiệu trưởng, 04 Phó hiệu trưởng.

- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng trường mới theo quy định: 01 Hiệu trưởng và 02 Phó hiệu trưởng (02 phân hiệu), trước mắt chưa bố trí Phó hiệu trưởng ở trường chính.

b) Đối với viên chức là giáo viên: Tiếp nhận nguyên trạng đội ngũ giáo viên hiện có của trường THCS Lộc Vượng và trường THCS Mỹ Phúc về trường THCS Lương Thế Vinh sau sáp nhập.

- Biên chế giáo viên được giao năm 2026: 102 giáo viên.

- Giáo viên hiện có: 93 giáo viên

- Nhu cầu: thiếu 09 giáo viên.

c) Đối với viên chức là nhân viên:

Tiếp nhận nguyên trạng nhân sự hỗ trợ giáo dục hiện có của trường THCS Lộc Vượng và trường THCS Mỹ Phúc về trường THCS Lương Thế Vinh sau sáp nhập; đồng thời thực hiện sắp xếp, bố trí phù hợp tình hình, yêu cầu thực tiễn. Các vị trí việc làm kế toán, văn thư, thủ quỹ được bố trí dùng chung cho trường

THCS Lương Thế Vinh (bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường), mỗi vị trí bố trí 01 người. Các vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm, thư viện, giáo vụ, tư vấn học sinh, công nghệ thông tin hoặc quản trị công sở, y tế trường học được dự kiến xây dựng và bố trí tại trường chính và từng phân hiệu.

d) Đối với hợp đồng lao động: Giữ nguyên tổng số lượng lao động hợp đồng được giao theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ, tiếp tục bố trí sử dụng sau sáp nhập đến khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Cơ cấu, số lượng vị trí việc làm nêu trên mang tính dự kiến, để bảo đảm duy trì hoạt động chuyên môn, vận hành ổn định cho nhà trường trong giai đoạn chuyển tiếp trong thời gian chờ UBND tỉnh chính thức giao chỉ tiêu biên chế.

4.5. Về tổ chức Đảng:

Đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy phường, Ban Xây dựng Đảng chỉ đạo kiện toàn tổ chức Đảng của các đơn vị nhà trường sau sáp nhập theo đúng quy định của Đảng.

4.6. Về cơ sở vật chất, tài chính, tài sản, trang thiết bị làm việc:

- Tổng diện tích sử dụng của trường sau sáp nhập: 17.729 m².
- Thực hiện theo quy định hiện hành về nguyên tắc xử lý tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy, sáp nhập nguyên trạng.
- Trường THCS Lộc Vượng và trường THCS Mỹ Phúc (pháp nhân cũ) phải bàn giao đầy đủ, nguyên trạng tài sản, công nợ, quyền sử dụng đất, các hợp đồng kinh tế, các quyền nghĩa vụ khác cho trường THCS Lương Thế Vinh (pháp nhân mới) kèm theo hồ sơ chứng từ có liên quan; trường THCS Lương Thế Vinh hình thành sau sáp nhập (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp nhận, kế thừa toàn bộ tài sản, các khoản công nợ phải thu, phải trả và các nghĩa vụ khác của đơn vị được sáp nhập. Sau khi nhận bàn giao, trường THCS Lương Thế Vinh (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp tục xử lý các tồn tại về tài chính theo quy định hiện hành.

5. Sáp nhập trường THCS Trần Bích San, trường THCS Tô Hiệu và trường THCS Tống Văn Trân.

5.1. Trường chính

- Tên gọi: Trường THCS Trần Bích San
- Nơi đặt trụ sở chính: Trường THCS Trần Bích San (trước sáp nhập).
- Địa chỉ trường chính: Số 142, 146 Hùng Vương, TDP Vị Xuyên 3, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

5.2. Phân hiệu:

- *Phân hiệu số 1:*

+ Tên gọi: Trường THCS Trần Bích San - Phân hiệu số 1.

+ Đặt tại: Trường THCS Tô Hiệu (trước sáp nhập).

+ Địa chỉ: Số 108 Đường 19/5, TDP Trần Tế Xương 4, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- *Phân hiệu số 2:*

+ Tên gọi: Trường THCS Trần Bích San - Phân hiệu số 2.

+ Đặt tại: Trường THCS Quang Trung (trước sáp nhập).

+ Địa chỉ: Số 1 đường Đông Kinh Nghĩa Thục, TDP Trần Đăng Ninh 3, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- *Phân hiệu số 3:*

+ Tên gọi: Trường THCS Trần Bích San - Phân hiệu số 3.

+ Đặt tại: Trường THCS Tổng Văn Trân (trước sáp nhập).

+ Địa chỉ: Số 36/77 đường Lê Hồng Sơn, TDP Cửa Bắc 2, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

5.3. Điểm trường: Không có.

5.4. Dự kiến quy mô số lớp, học sinh sau sáp nhập:

- Số lớp: 61 lớp.

- Số học sinh: 2611 học sinh.

- Trung bình: 42,8 Học sinh/lớp.

5.5. Đội ngũ viên chức, người lao động sau sáp nhập:

a) Đối với viên chức lãnh đạo, quản lý:

- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng của các Nhà trường trước sáp nhập: 02 Hiệu trưởng, 05 Phó hiệu trưởng.

- Số lượng Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng trường mới theo quy định: 01 Hiệu trưởng và 03 Phó hiệu trưởng (03 phân hiệu), trước mắt chưa bố trí Phó hiệu trưởng ở trường chính.

b) Đối với viên chức là giáo viên: Tiếp nhận nguyên trạng đội ngũ giáo viên hiện có của trường THCS Tô Hiệu và trường THCS Tổng Văn Trân về trường THCS Trần Bích San sau sáp nhập.

- Biên chế giáo viên được giao năm 2026: 115 giáo viên

- Giáo viên hiện có: 109 giáo viên

- Biên chế chưa sử dụng: 06 giáo viên.

c) Đối với viên chức là nhân viên:

Tiếp nhận nguyên trạng nhân sự hỗ trợ giáo dục hiện có của trường THCS Tô Hiệu và trường THCS Tống Văn Trân về trường THCS Trần Bích San sau sáp nhập; đồng thời thực hiện sắp xếp, bố trí phù hợp tình hình, yêu cầu thực tiễn. Các vị trí việc làm kế toán, văn thư, thủ quỹ được bố trí dùng chung cho trường THCS Trần Bích San (bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường), mỗi vị trí bố trí 01 người. Các vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm, thư viện, giáo vụ, tư vấn học sinh, công nghệ thông tin hoặc quản trị công sở, y tế trường học được bố trí tại trường chính và từng phân hiệu.

c) Đối với hợp đồng lao động: Giữ nguyên tổng số lượng lao động hợp đồng được giao theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ, tiếp tục bố trí sử dụng sau sáp nhập đến khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Cơ cấu, số lượng vị trí việc làm nêu trên mang tính dự kiến, để bảo đảm duy trì hoạt động chuyên môn, vận hành ổn định cho nhà trường trong giai đoạn chuyển tiếp trong thời gian chờ UBND tỉnh chính thức giao chỉ tiêu biên chế.

5.6. Về tổ chức Đảng:

Đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy phường, Ban Xây dựng Đảng chỉ đạo kiện toàn tổ chức Đảng của các đơn vị nhà trường sau sáp nhập theo đúng quy định của Đảng.

5.7. Về cơ sở vật chất, tài chính, tài sản, trang thiết bị làm việc:

- Tổng diện tích sử dụng của trường sau sáp nhập: 18.144 m².
- Thực hiện theo quy định hiện hành về nguyên tắc xử lý tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy, sáp nhập nguyên trạng.
- Trường THCS Tô Hiệu và trường THCS Tống Văn Trân (pháp nhân cũ) phải bàn giao đầy đủ, nguyên trạng tài sản, công nợ, quyền sử dụng đất, các hợp đồng kinh tế, các quyền nghĩa vụ khác cho trường THCS Trần Bích San (pháp nhân mới) kèm theo hồ sơ chứng từ có liên quan; trường THCS Trần Bích San hình thành sau sáp nhập (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp nhận, kế thừa toàn bộ tài sản, các khoản công nợ phải thu, phải trả và các nghĩa vụ khác của đơn vị được sáp nhập. Sau khi nhận bàn giao, trường THCS Trần Bích San (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp tục xử lý các tồn tại về tài chính theo quy định hiện hành.

III. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC BỘ MÁY, SẮP XẾP NHÂN SỰ

1. Đối với vị trí việc làm Hiệu trưởng

1.1. Quy định chung:

- Mỗi cơ sở giáo dục sau sắp xếp bố trí 01 hiệu trưởng.

- Không mặc nhiên chuyển toàn bộ Hiệu trưởng các trường cũ thành Phó hiệu trưởng của trường mới.

- Quy trình sàng lọc: Thực hiện Quy trình rà soát, đánh giá 7 bước và Bộ tiêu chí chấm điểm 100 điểm độc lập quy định tại Phụ lục 2 Quyết định 2951/QĐ-UBND của UBND tỉnh Ninh Bình. Chỉ đưa vào danh sách rà soát, đánh giá, sàng lọc những nhân sự đáp ứng đầy đủ điều kiện bắt buộc, điểm từng Nhóm 1, 2, 3 phải đạt ít nhất 60% điểm tối đa của nhóm và tổng điểm đạt từ 70/100 điểm trở lên. Ưu tiên bổ nhiệm những người đạt từ 80/100 điểm trở lên.

- Sau khi bố trí đủ cơ cấu cán bộ quản lý, số Hiệu trưởng còn lại được xem xét bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo hoặc công việc khác phù hợp với năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ, chuyên ngành đào tạo; trường hợp tiếp tục dôi dư và có nguyện vọng thì xem xét thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định. Thực hiện đầy đủ chính sách bảo lưu phụ cấp chức vụ đối với người thôi giữ chức vụ hoặc được bổ nhiệm chức vụ mới có mức phụ cấp thấp hơn do sắp xếp.

- Việc không tiếp tục giữ chức vụ do sắp xếp tổ chức không được coi là hình thức kỷ luật.

1.2. Chi tiết số lượng dôi dư

- Tổng số Hiệu trưởng hiện có: 35 đồng chí (Mầm non: 12, Tiểu học: 15, THCS: 08).

- Định mức (sau sáp nhập còn 15 trường): 15 Hiệu trưởng (Mầm non: 05, Tiểu học: 05, THCS: 05).

- Số lượng thừa cơ học: 20 đồng chí (Mầm non thừa 07, Tiểu học thừa 10, THCS thừa 3).

- Trường hợp không đạt tiêu chuẩn sàng lọc hoặc có nguyện vọng khác: 03 đồng chí (ở khối Mầm non).

- Số Hiệu trưởng dôi dư thực tế sau sàng lọc cần bố trí: 17 đồng chí (Mầm non: 04, Tiểu học: 10, THCS: 03).

Vị trí việc làm Hiệu trưởng	Định mức sau sáp nhập	Hiện có	Thừa (+), Thiếu (-)	VC không đạt tiêu chuẩn sàng lọc/nguyện vọng khác	Dôi dư sau khi trừ VC không đủ tiêu chuẩn sàng lọc/ nguyện vọng khác
	(1)	(2)	(3)=(2)-(1)	(4)	(5)=(3)-(4)
Cấp Mầm non	5	12	+7	3	+4
Cấp Tiểu học	5	15	+10	0	+10
Cấp THCS	5	8	+3	0	+3
Tổng	15	35	+20	3	+17

1.3. Phương án xử lý đôi dư:

- 17 đồng chí Hiệu trưởng đôi dư đưa vào nguồn nhân sự lựa chọn bổ nhiệm chức vụ Phó hiệu trưởng phụ trách các trường chính hoặc phân hiệu của sau sáp nhập. Không mặc nhiên chuyển toàn bộ Hiệu trưởng các trường cũ thành Phó hiệu trưởng của trường mới.

- Sau khi bố trí đủ cơ cấu cán bộ quản lý, số Hiệu trưởng còn lại được xem xét bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo hoặc công việc khác phù hợp với năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ, chuyên ngành đào tạo (ưu tiên các vị trí, bộ môn còn thiếu giờ dạy theo định mức).

- Toàn bộ các trường hợp Hiệu trưởng đôi dư thôi giữ chức vụ cũ hoặc chuyển sang chức vụ mới có mức phụ cấp thấp hơn sẽ được bảo lưu nguyên trạng hệ số phụ cấp chức vụ cũ đang hưởng theo Khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP.

- Trường hợp khi bố trí vị trí việc làm nhà giáo vẫn tiếp tục đôi dư và có nguyện vọng thì xem xét thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định, quyết định muộn nhất ngày 30/9/2026 và chi trả chế độ hỗ trợ muộn nhất ngày 30/11/2026 theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP.

- Trường hợp không sắp xếp, bố trí hết cán bộ quản lý đôi dư, Ủy ban nhân dân phường lập danh sách thừa, thiếu gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để xem xét điều động, chuyển chuyển theo quy định.

2. Đối với vị trí việc làm Phó hiệu trưởng

2.1. Quy định chung:

- Việc bố trí Phó hiệu trưởng thực hiện trong phạm vi cơ cấu, số lượng quy định tại Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP. Trước mắt, chưa bố trí Phó hiệu trưởng tại trường chính. Đối với mỗi phân hiệu, căn cứ quy mô, yêu cầu quản trị thực tế và số lượng người làm việc được giao, được xem xét bố trí 01 Phó hiệu trưởng; đối với điểm trường không bố trí riêng Phó hiệu trưởng.

- Sau khi bố trí đủ cơ cấu cán bộ quản lý, số Phó hiệu trưởng còn lại được xem xét bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo hoặc công việc khác phù hợp với năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ, chuyên ngành đào tạo; trường hợp tiếp tục đôi dư và có nguyện vọng thì xem xét thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định. Thực hiện đầy đủ chính sách bảo lưu phụ cấp chức vụ đối với người thôi giữ chức vụ hoặc được bổ nhiệm chức vụ mới có mức phụ cấp thấp hơn do sắp xếp.

- Việc thôi giữ chức vụ quản lý do sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp tuyệt đối không được coi là hình thức kỷ luật cán bộ.

2.2. Chi tiết số lượng đôi dư

- Tổng số Phó hiệu trưởng hiện có: 68 đồng chí (Mầm non: 31, Tiểu học: 19, THCS: 18).

- Định mức (bố trí tại các trường chính/phân hiệu sau sáp nhập): 48 đồng chí (Mầm non: 18, Tiểu học: 17, THCS: 13 - Trường THCS Trần Đăng Ninh không thực hiện sắp xếp nên định mức giữ nguyên 02 Phó Hiệu trưởng).

- Số lượng Phó hiệu trưởng không đạt tiêu chuẩn sàng lọc hoặc có nguyện vọng khác: 10 đồng chí (Mầm non: 07, THCS: 03).

2.3. Xác định dự nguồn Phó Hiệu trưởng

Cấp	Nguồn bổ nhiệm PHT sau sắp xếp					Định mức sau sáp nhập	Thừa (+), Thiếu (-)
	Nguồn từ Phó Hiệu trưởng			Nguồn từ Hiệu trưởng dôi dư	Tổng dự nguồn		
	PHT hiện có	PHT không đạt tiêu chuẩn sàng lọc/nguyện vọng khác	PHT dự nguồn				
	(1)	(2)	(3)=(1)-(2)	(4)	(5)=(3)+(4)	(6)	(7)=(5)-(6)
Cấp Mầm non	31	7	24	4	28	18	10
Cấp Tiểu học	19	0	19	10	29	17	12
Cấp THCS	18	3	15	3	18	13	5
Tổng	68	10	58	17	75	48	27

Căn cứ kết quả rà soát tiêu chuẩn, điều kiện và nhu cầu bố trí cán bộ quản lý sau sắp xếp, nguồn nhân sự dự kiến xem xét, bổ nhiệm giữ chức danh Phó Hiệu trưởng tại các cơ sở giáo dục công lập được tổng hợp, cân đối như sau:

- Về nguyên tắc bố trí: Không mặc nhiên chuyển toàn bộ Hiệu trưởng các trường cũ thành Phó Hiệu trưởng của trường mới sau sáp nhập, mà việc xem xét, bố trí phải căn cứ vào phẩm chất chính trị, năng lực chuyên môn, uy tín, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo quản lý và nhu cầu thực tế của từng đơn vị.

- Nguồn từ Phó Hiệu trưởng hiện có: Tổng số 68 đồng chí; qua rà soát, sàng lọc có 10 đồng chí không đủ điều kiện, tiêu chuẩn hoặc có nguyện vọng chuyển công tác khác. Do đó, số lượng Phó Hiệu trưởng đủ điều kiện làm nguồn bố trí sau sắp xếp là 58 đồng chí (Mầm non: 24, Tiểu học: 19, THCS: 15).

- Nguồn từ Hiệu trưởng dôi dư: Có 17 đồng chí Hiệu trưởng dôi dư sau sáp nhập bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện và có phương án bố trí, bổ nhiệm làm Phó Hiệu trưởng (Mầm non: 04, Tiểu học: 10, THCS: 03).

- Tổng hợp nguồn và cân đối định mức:

Tổng dự nguồn bổ nhiệm chức danh Phó Hiệu trưởng toàn phường là 75 người (Mầm non: 28, Tiểu học: 29, THCS: 18).

So với tổng định mức số lượng Phó Hiệu trưởng được giao sau sắp xếp là 48 chỉ tiêu (Mầm non: 18, Tiểu học: 17, THCS: 13), số lượng cán bộ dôi dư cần thực hiện lộ trình sắp xếp, bố trí là 27 người (Mầm non: thừa 10, Tiểu học: thừa 12, THCS: thừa 05).

2.4. Phương án xử lý dôi dư:

- Sau khi bố trí đủ cơ cấu cán bộ quản lý, số Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng còn lại được xem xét bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo hoặc công việc khác phù hợp với năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ, chuyên ngành đào tạo (ưu tiên các vị trí, bộ môn còn thiếu giờ dạy theo định mức). Toàn bộ các trường hợp Phó hiệu trưởng dôi dư thôi giữ chức vụ cũ hoặc chuyển sang chức vụ mới có mức phụ cấp thấp hơn sẽ được bảo lưu nguyên trạng hệ số phụ cấp chức vụ cũ đang hưởng theo Khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP.

- Trường hợp khi bố trí vị trí việc làm nhà giáo vào tiếp tục dôi dư và có nguyện vọng thì xem xét thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định, quyết định muộn nhất ngày 30/9/2026 và chi trả chế độ hỗ trợ muộn nhất ngày 30/11/2026 theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP.

- Trường hợp không sắp xếp, bố trí hết cán bộ quản lý dôi dư, Ủy ban nhân dân phường lập danh sách thừa, thiếu gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để xem xét điều động, chuyển chuyên theo quy định.

2.5. Đề xuất về định mức đối với vị trí việc làm Phó hiệu trưởng tại trường THCS điển hình

- Sau khi sáp nhập, 02 trường THCS điển hình có quy mô số lớp, học sinh lớn: Trường THCS Phùng Chí Kiên dự kiến 71 lớp, 3.740 học sinh; Trường THCS Hàn Thuyên dự kiến 50 lớp, 2.391 học sinh.

- Khối lượng công tác quản trị và chỉ đạo chuyên môn tại trường chính: Theo Phương án chung của tỉnh, “trước mắt chưa bố trí Phó hiệu trưởng tại trường chính” mà chỉ bố trí 01 Phó hiệu trưởng phụ trách mỗi phân hiệu. Tuy nhiên, trường chính không chỉ thực hiện nhiệm vụ giảng dạy cho học sinh tại điểm trung tâm mà còn là trụ sở điều hành tập trung toàn bộ hệ thống (bao gồm quản trị số, tài chính - tài sản, kiểm tra nội bộ, xây dựng kế hoạch giáo dục chung và liên kết các phân hiệu/điểm trường). Với quy mô học sinh lớn, nếu tại trường chính chỉ có duy nhất 01 Hiệu trưởng trực tiếp điều hành mọi hoạt động chuyên môn và quản trị sẽ dẫn đến tình trạng quá tải nghiêm trọng, ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục toàn diện và mục tiêu xây dựng trường điển hình, trọng điểm.

- Kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ xem xét áp dụng cơ chế đặc thù đối với 02 trường điển hình thuộc diện sắp xếp có quy mô lớn: Cho phép bố trí 02 Phó hiệu trưởng làm việc trực tiếp tại trường

chính. Số lượng Phó hiệu trưởng tại các phân hiệu vẫn thực hiện nghiêm túc theo quy định (mỗi phân hiệu bố trí tối đa 01 Phó hiệu trưởng phụ trách).

(Chi tiết tại Phụ lục 3)

3. Đối với Giáo viên:

3.1. Quy định chung:

- Tiếp nhận nguyên trạng đội ngũ giáo viên hiện có của các trường được sáp nhập vào trường mới thành lập sau sáp nhập.

- Cơ bản giữ ổn định, bố trí sắp xếp, phân công công việc hợp lý theo vị trí việc làm đối với môn học và hoạt động giáo dục theo quy mô số lớp của trường trước sáp xếp; giáo viên dạy chưa đủ số giờ quy định được bố trí dạy tại trường chính, tại các phân hiệu, điểm trường của trường mới cho đủ định mức giờ dạy theo quy định.

- Trường hợp giáo viên dôi dư thì thực hiện điều động, biệt phái, chuyển chuyên giáo viên từ đơn vị thừa đến đơn vị thiếu theo thẩm quyền quản lý đảm bảo cân đối giữa các môn, giữa các cấp học theo định mức quy định hoặc xem xét giải quyết chế độ, chính sách theo quy định.

3.2. Chi tiết số lượng dôi dư

Nhìn chung, tổng số giáo viên toàn phường cơ bản đáp ứng đủ nhu cầu đứng lớp cho năm học mới. Tuy nhiên, trên địa bàn đang tồn tại sự thừa - thiếu giáo viên cục bộ theo môn học.

(Chi tiết tại Phụ lục 4.1, 4.2, 4.3)

3.3. Phương án xử lý dôi dư, thiếu hụt cục bộ:

- Giáo viên giảng dạy chưa đủ số giờ định mức theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ được Hiệu trưởng trường mới phân công giảng dạy chéo hoặc liên phân hiệu, liên trường chính - phân hiệu trong cùng một pháp nhân để đảm bảo đủ định mức giờ dạy.

- Đối với các trường hợp giáo viên dôi dư không thể tự cân đối nội bộ, UBND phường lập danh sách thừa - thiếu theo môn học gửi Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 01/10/2026 để phối hợp với Sở Nội vụ ban hành quyết định điều động, biệt phái, chuyển chuyên kịp thời từ nơi thừa sang nơi thiếu trên địa bàn toàn tỉnh.

4. Đối với Nhân viên hỗ trợ giáo dục:

4.1. Quy định chung

- Tiếp nhận nguyên trạng nhân sự hỗ trợ giáo dục hiện có của các trường được sáp nhập vào trường mới thành lập sau sáp nhập; đồng thời thực hiện sắp xếp, bố trí phù hợp tình hình, yêu cầu thực tiễn.

- Các vị trí việc làm kế toán, văn thư, thủ quỹ được bố trí dùng chung cho toàn cơ sở giáo dục (bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường), mỗi vị trí bố trí 01 người; riêng vị trí kế toán tại trường có học sinh nội trú, bán trú và có quy mô từ 40 lớp trở lên được bố trí tối đa 02 người. Các vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm, thư viện, giáo vụ, tư vấn học sinh, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, công nghệ thông tin hoặc quản trị công sở, y tế trường học được bố trí tại trường chính và từng phân hiệu theo Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP; cơ quan quản lý trực tiếp quyết định số lượng cụ thể căn cứ quy mô, điều kiện thực tế, định mức và số lượng người làm việc được giao; có thể bố trí một người đảm nhiệm một hoặc nhiều vị trí phù hợp.

- Nhân sự hỗ trợ giáo dục được chuyển sang vị trí việc làm mới nhưng chưa đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn đào tạo, bồi dưỡng được thực hiện cơ chế chuyển tiếp trong 36 tháng kể từ ngày Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP có hiệu lực; trong thời gian chuyển tiếp được giữ mã số, chức danh và hệ số lương đang hưởng. Không bố trí vào vị trí kế toán hoặc y tế trường học đối với người không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. Người đáp ứng chuẩn đào tạo và năng lực nhà giáo được xem xét bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo.

- Trường hợp sau khi thực hiện sắp xếp, bố trí theo vị trí việc làm mà vẫn còn người dôi dư, không thể bố trí, sắp xếp thì thực hiện xem xét, giải quyết chế độ, chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

- Việc bố trí, sắp xếp cơ cấu, số lượng vị trí việc làm và thực hiện chế độ, chính sách của đội ngũ nhân sự hỗ trợ giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị quyết 37/2026/NQ-CP; hoàn thành trước ngày 30/9/2026.

4.2. Chi tiết số lượng dôi dư

a) Nhân viên Kế toán

- Tổng số Kế toán hiện có: 45 người

- Định mức (sau khi đã áp dụng định mức tối đa cho trường quy mô lớn): 21 nhân sự.

- Số lượng Kế toán dôi dư thực tế: 24 người (Mầm non: 10, Tiểu học: 7, THCS: 7).

b) Vị trí Văn thư, Thủ quỹ:

Vị trí việc làm Văn thư, Thủ quỹ tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn chưa được giao biên chế riêng. Công tác này chủ yếu do nhân viên Kế toán hoặc viên chức thuộc tổ Văn phòng/giáo viên kiêm nhiệm.

Cấp	Vị trí việc làm Kế toán			Vị trí việc làm Thủ quỹ			Vị trí việc làm Văn thư		
	Hiện có	Định mức sau	Thừa (+),	Hiện có	Định mức	Thừa (+),	Hiện có	Định mức sau	Thừa (+),

		sáp nhập	Thiếu (-)		sau sáp nhập	Thiếu (-)		sáp nhập	Thiếu (-)
Cấp Mầm non (1/5 trường có bán trú và có quy mô > 40 lớp)	16	6	+10	0	5	-5	0	5	-5
Cấp	Vị trí việc làm Kế toán			Vị trí việc làm Thủ quỹ			Vị trí việc làm Văn thư		
	Hiện có	Định mức sau sáp nhập	Thừa (+), Thiếu (-)	Hiện có	Định mức sau sáp nhập	Thừa (+), Thiếu (-)	Hiện có	Định mức sau sáp nhập	Thừa (+), Thiếu (-)
Cấp Tiểu học (5/5 trường có bán trú và có quy mô > 40 lớp)	17	10	+7	0	5	-5	0	5	-5
Cấp THCS (5/5 trường không có bán trú)	12	5	+7	0	5	-5	0	5	-5
Tổng	45	21	+24	0	15	-15	0	15	-15

c) Các vị trí nhân viên khác:

- Các vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm, giáo vụ, tư vấn học sinh, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, công nghệ thông tin hoặc quản trị công sở tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn chưa được giao biên chế riêng.

- Các vị trí việc làm Thư viện, Y tế trường học hiện có 18 nhân viên Thư viện, 22 nhân viên Y tế bố trí rải rác tại các trường Mầm non, Tiểu học và THCS. Cấp Mầm non hoàn toàn không có biên chế chuyên trách Thư viện và Y tế; ở cấp Tiểu học và THCS, nhiều trường vẫn trong tình trạng khuyết 1 trong 2 vị trí này hoặc 1 nhân sự phải phụ trách cả điểm trường chính lẫn các điểm trường lẻ/phân hiệu dẫn đến việc chưa phát huy tối đa hiệu quả khai thác nguồn học liệu số, phòng đọc và đồ dùng, thiết bị dạy học theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và gây áp lực lớn trong việc xử lý sơ cấp cứu ban đầu, theo dõi dịch bệnh học đường, an toàn vệ sinh thực phẩm và quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh.

4.3. Phương án xử lý dôi dư:

- Xem xét chuyển đổi các kế toán dôi dư sang các vị trí hành chính dùng chung khác còn thiếu biên chế tại trường mới (Văn thư, Thủ quỹ, Thư viện, Thiết bị trường học,...) nếu đáp ứng đủ tiêu chuẩn. Qua rà soát trình độ chuyên môn của đội ngũ kế toán, đa số các đồng chí kế toán đều đã có chứng chỉ nghiệp vụ Văn thư - Lưu trữ, Thông tin - Thư viện; có 04 nhân viên đã có văn bằng chuyên môn trình độ chuẩn thuộc chuyên ngành sư phạm. Do đó, các trường hợp này đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, có thể thực hiện bố trí, chuyển đổi ngay sang vị trí việc làm mới phù hợp mà không cần phải chờ đợi thời gian cử đi đào tạo hoặc bồi dưỡng.

- Đối với nhân viên hành chính được chuyển sang vị trí việc làm mới nhưng chưa đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn trình độ đào tạo sẽ được áp dụng cơ chế chuyển tiếp trong 36 tháng để bồi dưỡng đạt chuẩn mới. Trong suốt 36 tháng này, nhân sự được giữ nguyên mã số, chức danh và hệ số lương hiện hưởng.

- Tuyệt đối không bố trí những người không đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện làm công tác kế toán hoặc y tế trường học.

- Những nhân sự hành chính dôi dư nếu đáp ứng đầy đủ chuẩn trình độ đào tạo và năng lực nhà giáo đứng lớp sẽ được xem xét điều chuyển sang vị trí việc làm nhà giáo.

- Những trường hợp dôi dư còn lại không thể sắp xếp công việc mới hoặc cá nhân có nguyện vọng tự nguyện nghỉ việc, lập danh sách giải quyết chính sách tinh giản biên chế nghỉ việc ngay trước ngày 30/9/2026 theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

5. Đối với hợp đồng lao động

- Tiếp nhận nguyên trạng toàn bộ lao động hợp đồng từ các trường học cũ bàn giao sang trường học mới để đảm bảo duy trì thông suốt, bình thường công tác bảo vệ an ninh và vệ sinh học đường.

- Thực tế sau sáp nhập, quy mô trường lớp lớn hơn nhưng các cơ sở cũ vẫn hoạt động dưới hình thức phân hiệu, do đó các điểm trực bảo vệ, vệ sinh tại các phân hiệu cũ vẫn phát sinh nhu cầu sử dụng thực tế. Số lượng dôi dư cơ học ở nhóm này không đáng kể.

- Phương án xử lý:

Hiệu trưởng các trường học sau bàn giao có trách nhiệm rà soát, sắp xếp lại toàn bộ vị trí việc làm khối lao động hợp đồng (bảo vệ, tạp vụ, phục vụ...) bảo đảm khoa học, phù hợp với quy mô thực tế và tiết kiệm chi thường xuyên.

Đối với lao động dôi dư không thể tiếp tục bố trí công việc hoặc có nguyện vọng thôi việc, Nhà trường giải quyết đầy đủ chế độ, chính sách theo đúng quy định của Bộ luật Lao động và Nghị định 111/2022/NĐ-CP; kịp thời nắm bắt tâm tư, tuyệt đối không để phát sinh tranh chấp hay đơn thư khiếu nại.

PHẦN IV

ĐỊNH HƯỚNG MỤC TIÊU, CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC VÀ PHƯƠNG ÁN QUY HOẠCH ĐẤT ĐAI, ĐẦU TƯ CƠ SỞ VẬT CHẤT SAU SÁP XẾP

I. ĐỊNH HƯỚNG MỤC TIÊU VÀ CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

- Chuyển mạnh mẽ từ tư duy "quản lý giáo dục" sang tư duy "quản trị phát triển giáo dục". Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc "giảm biên chế quản lý giáo dục,

tăng biên chế trực tiếp giảng dạy", tinh giản triệt để bộ máy hành chính trung gian sau sáp nhập.

- Tập trung nguồn lực thực hiện thắng lợi các mục tiêu phổ cập giáo dục đến năm 2030: Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 3 tuổi và 4 tuổi.

- Hoạt động dạy và học, kiểm tra, đánh giá học sinh phải diễn ra bình thường, liên tục, tuyệt đối không để xảy ra bất kỳ sự gián đoạn nào trước, trong và sau thời điểm sáp nhập bộ máy quản lý.

- Thực hiện phân công, điều phối giáo viên giảng dạy linh hoạt, chéo phân hiệu hoặc liên trường chính - phân hiệu nhằm giải quyết triệt để tình trạng thừa - thiếu giáo viên cục bộ theo môn học và bảo đảm đủ định mức giờ dạy của nhà giáo.

- Tận dụng tối đa quy mô trường lớp lớn sau sáp nhập để quy tụ tổ chuyên môn tập trung, nâng cao năng lực triển khai các môn học lựa chọn, môn tích hợp và hoạt động trải nghiệm theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

II. QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐAI VÀ TIẾP NHẬN CÔNG SỞ DÔI DƯ

UBND phường rà soát nhu cầu, xây dựng kế hoạch, tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét bố trí ngân sách theo quy định để xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục có quy mô lớn sau sắp xếp để đáp ứng yêu cầu dạy học. Quan tâm công tác quy hoạch sử dụng đất, bố trí đất tại vị trí phù hợp để xây dựng và mở rộng trường học; ưu tiên bố trí trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư sau sắp xếp cho các cơ sở giáo dục, đặc biệt quan tâm các cơ sở giáo dục có diện tích khuôn viên chưa đáp ứng quy định, các cơ sở giáo dục còn thiếu phòng học, còn phòng học bán kiên cố, xuống cấp. Tiếp tục duy trì vững chắc và nâng cao mức độ đáp ứng các tiêu chí của các trường học đạt chuẩn quốc gia; tập trung nguồn lực cho các trường đề nghị công nhận mới hoặc đến hạn công nhận lại bảo đảm đáp ứng đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo đúng lộ trình.

Tích cực huy động các nguồn lực, nguồn vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh, phường, các nguồn tài trợ, hỗ trợ, huy động xã hội hóa, lồng ghép các chương trình dự án khác để đầu tư, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

Các trường sau sắp xếp thành phân hiệu thì phân hiệu đó vẫn được đầu tư, đáp ứng các điều kiện về cơ sở vật chất, diện tích như một trường quy định tại Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 30/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Ninh Bình đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045.

Thực hiện kiểm kê, quản lý nghiêm ngặt, bàn giao chặt chẽ; tuyệt đối không để xảy ra thất thoát, lãng phí tài sản công trong quá trình hợp nhất, sáp nhập. Phân

loại rõ trường chính, phân hiệu, điểm trường duy trì lâu dài, điểm trường chuyển tiếp và cơ sở dôi dư; không chuyển đổi mục đích hoặc xử lý cơ sở nhà, đất trường học khi chưa đánh giá đầy đủ nhu cầu giáo dục lâu dài và chưa có quyết định của cấp có thẩm quyền.

PHẦN V

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA ĐỀ ÁN SẮP XẾP, SÁP NHẬP

1. Đối với mạng lưới cơ sở giáo dục trên địa bàn phường

a) Tác động tích cực:

- Sau sắp xếp, sáp nhập sẽ giảm số lượng đầu mỗi cơ sở giáo dục có quy mô nhỏ, dự kiến giảm khoảng 68% đầu mỗi cơ sở giáo dục trên địa bàn phường so với thời điểm 01/7/2025 (từ 47 trường xuống còn 15 trường), vượt chỉ tiêu chung của tỉnh Ninh Bình là phấn đấu giảm trên 50% đầu mỗi cơ sở giáo dục công lập.

- Thực hiện tái cơ cấu không gian giáo dục đô thị, hình thành các cơ sở trường học có quy mô lớn phù hợp với đặc thù mật độ dân số và tốc độ đô thị hóa nhanh của phường Nam Định; khắc phục hoàn toàn tình trạng mạng lưới cơ sở giáo dục phân tán, quy mô nhỏ, địa bàn tuyển sinh chông chéo, cơ sở vật chất và nguồn nhân lực không hiệu quả.

- Chuẩn hóa mô hình bằng cách giữ nguyên trạng các cơ sở lẻ chuyển đổi thành các phân hiệu trực thuộc, bảo đảm giữ vững bán kính đi học an toàn cho học sinh.

b) Khó khăn, thách thức:

Do đặc điểm địa bàn đô thị có mật độ dân cư cao, việc sáp nhập các cơ sở giáo dục về cùng một pháp nhân cần được thực hiện đồng bộ với phương án tổ chức mạng lưới trường, lớp và phân tuyến tuyển sinh. Trong quá trình triển khai, cần duy trì hợp lý các điểm trường phù hợp với điều kiện thực tế của địa bàn, đồng thời xây dựng phương án tuyển sinh theo hướng phân bổ học sinh hợp lý theo khu vực cư trú, phù hợp điều kiện giao thông, hạn chế tình trạng tập trung đông người và phương tiện tại một số tuyến đường, khu vực vào các khung giờ cao điểm, góp phần bảo đảm an toàn giao thông và nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động giáo dục sau sáp nhập.

2. Đối với đội ngũ cán bộ quản lý và nhân sự hỗ trợ giáo dục

a) Tác động tích cực:

- Cơ cấu lại đội ngũ theo hướng tinh giản “giảm biên chế quản lý giáo dục và hành chính sự nghiệp, tăng biên chế trực tiếp đứng lớp” để dồn nguồn lực con người cho việc trực tiếp giảng dạy học sinh.

- Nhân sự hỗ trợ giáo dục được chuyển sang vị trí việc làm mới nhưng chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng được thực hiện cơ chế chuyển tiếp trong 36

tháng kể từ ngày Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP có hiệu lực; trong thời gian chuyển tiếp được giữ mã số, chức danh và hệ số lương đang hưởng.

- Việc sáp nhập giúp giảm số lượng CBQL trung gian; Kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ lãnh đạo theo quy định, đảm bảo những nhân sự thực sự có năng lực nổi trội, năng lực số và quản trị quy mô trường lớn.

- Triển khai triệt để mô hình nhân sự hỗ trợ dùng chung (kế toán, văn thư, thủ quỹ) giúp tinh gọn bộ máy và tối ưu hóa định biên hành chính.

b) Khó khăn, thách thức:

- Việc luân chuyển giáo viên giảng dạy chéo môn, chéo phân hiệu có khoảng cách địa lý làm tăng áp lực thời gian, chi phí và mức độ an toàn khi di chuyển trên đường hàng ngày của nhà giáo.

- Không bố trí người không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện làm kế toán và y tế trường học, gây áp lực sàng lọc và đào tạo lại rất lớn cho chính quyền phường và nhà trường.

- Sáp nhập giảm 23 đầu mối dẫn đến tình trạng dôi dư cơ học, tạo áp lực giải quyết nhân sự dôi dư.

3. Đối với hoạt động chuyên môn của các nhà trường

a) Tác động tích cực:

- Quy mô trường học lớn tập trung giúp quy tụ đội ngũ giáo viên giỏi chuyên môn về cùng một đầu mối sinh hoạt tổ chuyên môn; tăng cường năng lực nghiên cứu, chia sẻ giáo án số và bồi dưỡng giáo viên cốt cán.

- Nhà trường có đủ quy mô và nguồn lực để tổ chức phân công giảng dạy tối ưu đối với các môn học lựa chọn, môn tích hợp và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp vốn là điểm nghẽn của các trường quy mô nhỏ trước đây.

- Hiệu trưởng trường sáp nhập có thẩm quyền linh hoạt phân công giáo viên giảng dạy chéo, liên phân hiệu hoặc liên trường chính - điểm lẻ trong cùng một pháp nhân để bảo đảm đủ định mức giờ dạy của nhà giáo.

b) Khó khăn, thách thức:

Khoảng cách địa lý giữa trường chính, phân hiệu, điểm trường gây trở ngại nhất định cho công tác quản lý chuyên môn trực tiếp hằng ngày, tổ chức hội họp sư phạm tập trung hoặc các hoạt động sinh hoạt chuyên đề quy mô toàn trường.

4. Đối với người học và chất lượng giáo dục

a) Tác động tích cực:

Việc sắp xếp tạo điều kiện để học sinh được học tập trong các cơ sở giáo dục có quy mô phù hợp, đội ngũ giáo viên cơ bản đầy đủ theo môn học, cấp học; việc

tập trung nguồn lực giúp các nhà trường có điều kiện tổ chức phân công giáo viên hợp lý, giảm tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ; tăng khả năng tổ chức dạy học các môn lựa chọn, môn tích hợp, hoạt động giáo dục và bồi dưỡng học sinh.

Chất lượng giáo dục giữa các khu vực từng bước được thu hẹp, góp phần bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục

b) Khó khăn, thách thức:

Các điểm trường có thể có sự khác nhau về cơ sở vật chất, trang thiết bị, điều kiện tổ chức hoạt động giáo dục và khả năng bố trí các nguồn lực. Sau sáp nhập, cần có phương án phân bổ, sử dụng và đầu tư hợp lý nhằm bảo đảm học sinh tại các điểm trường được thụ hưởng tương đối đồng đều các điều kiện phục vụ học tập và sinh hoạt.

5. Đối với công tác quản trị nhà trường

a) Tác động tích cực:

- Sau sắp xếp, số lượng đầu mối cơ sở giáo dục giảm tạo thuận lợi cho cơ quan quản lý trong việc chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, phân bổ biên chế, giao dự toán ngân sách và triển khai các nhiệm vụ chuyên môn. Tập trung quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về một đầu mối điều hành thống nhất thay vì phân tán, manh mún như trước.

b) Khó khăn, thách thức:

Việc quản lý trường có quy mô lớn, hoạt động tại nhiều điểm trường đặt ra yêu cầu cao đối với năng lực tổ chức, phân công, ủy quyền và kiểm soát công việc của người đứng đầu. Nếu không xây dựng được cơ chế thông tin, báo cáo và kiểm tra, giám sát phù hợp, có thể dẫn đến quá tải trong điều hành hoặc thiếu sâu sát tại một số điểm trường.

6. Đối với ngân sách nhà nước, cơ sở vật chất và tài sản công

a) Tác động tích cực:

- Việc sắp xếp các cơ sở giáo dục góp phần tiết kiệm chi thường xuyên thông qua giảm chi từ ngân sách cho bộ máy quản lý (hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng), các khoản phụ cấp chức vụ và chi phí hành chính, các vị trí hỗ trợ tại những cơ sở có quy mô nhỏ.

- Việc sắp xếp tạo điều kiện rà soát tổng thể quỹ đất, trụ sở, phòng học, công trình phụ trợ và thiết bị của các cơ sở giáo dục; điều chuyển tài sản từ nơi thừa sang nơi thiếu; ưu tiên đầu tư cho các cơ sở có nhu cầu sử dụng cao, tránh để tài sản xuống cấp, bỏ hoang hoặc sử dụng sai mục đích. Việc tập trung nguồn lực giúp hạn chế đầu tư dàn trải, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, cơ sở vật chất, trang thiết bị và tài sản công.

b) Khó khăn, thách thức:

UBND phường Nam Định cần bố trí một nguồn vốn ngân sách đầu tư công tương đối lớn trong kế hoạch trung hạn để thực hiện cải tạo công năng các trụ sở làm việc hành chính cũ vừa tiếp nhận chuyển đổi thành phòng học, phòng đa năng, phòng chức năng và nhà ăn bán trú kiên cố đạt tiêu chuẩn.

7. Đối với chính quyền địa phương và cơ quan quản lý giáo dục

a) Tác động tích cực:

Việc sắp xếp cơ sở giáo dục giúp chính quyền địa phương và cơ quan quản lý giáo dục giảm khối lượng công việc quản lý đối với các cơ sở giáo dục có quy mô nhỏ, phân tán; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa cấp tỉnh, cấp xã và cơ sở giáo dục.

b) Khó khăn, thách thức:

- UBND phường phải rà soát, phân bổ và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đất đai, trang thiết bị của các trường sau sáp nhập, tránh chồng chéo, lãng phí hoặc bỏ trống tài sản.

- Cần theo dõi, đánh giá chất lượng giáo dục tại từng điểm trường, bảo đảm việc sáp nhập không làm phát sinh chênh lệch về điều kiện dạy học và chất lượng phục vụ người học.

8. Đối với xã hội và cộng đồng dân cư

a) Tác động tích cực:

Góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục công, sử dụng hiệu quả nguồn lực xã hội đóng góp và tạo sự đồng thuận cao đối với chủ trương đổi mới, tinh gọn bộ máy của Đảng và Nhà nước.

b) Khó khăn, thách thức:

Với mô hình trường có nhiều điểm trường, cần bảo đảm phân bổ nguồn lực hợp lý, tránh tạo tâm lý so sánh hoặc thiếu đồng thuận.

PHẦN VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Ủy ban nhân dân phường

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Ban Thường vụ Đảng ủy phường về toàn bộ quá trình tổ chức triển khai Đề án; bảo đảm chính xác số liệu, chất lượng đề án, duy trì kỷ cương dạy học, an ninh trật tự và hoàn thành đúng tiến độ.

- Thường xuyên báo cáo, xin ý kiến lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Đảng ủy phường về phương án sắp xếp, kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý và giải quyết chế độ, chính sách dôi dư.

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt sâu rộng trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và Nhân dân nhằm tạo sự đồng thuận tuyệt đối; trực tiếp tổ

chức đối thoại để nắm bắt, giải quyết kịp thời tâm tư, nguyện vọng chính đáng, không để phát sinh đơn thư khiếu nại vượt cấp hay điểm nóng.

- Hoàn thành việc quyết định tổ chức lại cơ sở giáo dục, lựa chọn và bổ nhiệm hiệu trưởng, bố trí cán bộ quản lý chủ chốt để bảo đảm điều hành, chuẩn bị tốt các điều kiện khai giảng năm học 2026 - 2027 trước ngày 20/8/2026.

- Hoàn thành việc bố trí cơ cấu, số lượng hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng và nhân sự hỗ trợ giáo dục theo Điều 4 và Điều 5 Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP chậm nhất ngày 30/9/2026.

- Hoàn thành việc đào tạo, bồi dưỡng để hoàn thiện tiêu chuẩn của nhân sự hỗ trợ giáo dục được thực hiện trong thời hạn chuyển tiếp 36 tháng theo Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP.

- Quyết định phê duyệt Đề án vị trí việc làm mới.

- Lập hồ sơ giải quyết chính sách tinh giản biên chế đối với viên chức quản lý, nhân sự dôi dư theo Nghị quyết 37/2026/NQ-CP và các quy định hiện hành (ban hành quyết định nghỉ việc muộn nhất ngày 30/9/2026; hoàn thành chi trả hỗ trợ trước 30/11/2026).

- Tích cực huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị giáo dục đồng bộ, hiện đại cho các cơ sở giáo dục sau sắp xếp để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Báo cáo kết quả thực hiện sắp xếp về Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ; báo cáo số lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân sự hỗ trợ giáo dục thừa/thiếu so với định mức về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 01/10/2026 để có phương án điều chuyển, tuyển dụng kịp thời, phù hợp.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

- Cơ quan thường trực thực hiện Đề án, Chủ trì, phối hợp với các cơ sở giáo dục hoàn thiện hồ sơ Đề án, tham mưu UBND phường gửi Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định, xin ý kiến theo quy định.

- Tham mưu thành lập Tổ Thẩm định, Tổ Thư ký phục vụ công tác rà soát, lấy phiếu tín nhiệm và chấm điểm sàng lọc cán bộ quản lý.

- Tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ nhân sự, hồ sơ chấm điểm độc lập; xây dựng Báo cáo so sánh nhân sự toàn diện trình Lãnh đạo UBND phường xem xét, báo cáo Đảng ủy phường.

- Chủ trì tham mưu phương án bố trí, điều chuyển, tiếp nhận và giải quyết chính sách tinh giản biên chế đối với nhân sự dôi dư theo đúng quy định và mốc thời gian của Đề án.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các trường ổn định tổ chức bộ máy, phân công chuyên môn và bảo đảm các điều kiện khai giảng năm học mới.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Khảo sát, lập dự toán chi tiết và xây dựng Kế hoạch sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất và hạ tầng công nghệ thông tin tại các Phân hiệu để bảo đảm điều kiện dạy học tương đương trường độc lập theo Nghị quyết 09-NQ/TU.

- Chủ trì hướng dẫn Ban giám hiệu các trường học cũ và mới xây dựng phương án xử lý tài sản công, đất đai, kiểm kê kếp nghiêm ngặt, lập biên bản bàn giao nguyên trạng thiết bị đào tạo trước ngày sáp nhập chính thức; tuyệt đối không để thất thoát, lãng phí.

- Hướng dẫn các trường đóng tài khoản tài chính trường cũ, tắt toán công nợ, đóng phong kế toán cũ và thực hiện thủ tục mở tài khoản giao dịch của từng cơ sở giáo dục sau sắp xếp theo quy định.

- Tham mưu cân đối, ưu tiên bố trí nguồn ngân sách địa phương, lồng ghép các nguồn vốn đầu tư công và kinh phí tiết kiệm từ tinh gọn bộ máy để sửa chữa, nâng cấp phòng học, nhà vệ sinh thân thiện, hạ tầng CNTT tại các Phân hiệu, bảo đảm đủ điều kiện cơ sở vật chất như trường độc lập theo Nghị quyết 09-NQ/TU.

4. Phòng Nông nghiệp và Môi trường

- Tham mưu quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn sau sáp nhập; quản lý quỹ đất công và các khu vực đất giáp ranh.

- Tham mưu xử lý dứt điểm các trường hợp tồn đọng, chồng lấn ranh giới địa chính hoặc lấn chiếm đất công sau khi sáp nhập địa giới hành chính.

5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

- Tập trung sản xuất tin, bài, phóng sự phát thanh và nội dung số tuyên truyền sâu rộng về chủ trương, ý nghĩa, phương án sắp xếp, sáp nhập trường lớp; kịp thời thông tin về địa điểm học tập, thời gian tựu trường và lịch Khai giảng để phụ huynh, học sinh và nhân dân đồng thuận, yên tâm.

- Tăng cường thời lượng phát sóng trên hệ thống truyền thanh thông minh và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử, kênh mạng xã hội chính thức của địa phương.

4. Công an phường Nam Định

- Chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư của cán bộ, giáo viên và dư luận xã hội tại các địa bàn, trường học thực hiện sắp xếp; kịp thời lắng nghe, giải thích và định hướng thông tin nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong nội bộ và nhân dân.

- Tăng cường lực lượng phân luồng, điều tiết giao thông tại các trục đường chính và xung quanh khu vực cổng trường chính, phân hiệu trong dịp tựu trường và khai giảng năm học mới.

8. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các Tổ chức chính trị - xã hội

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về mục đích, ý nghĩa nhân văn của việc sắp xếp cơ sở giáo dục nhằm tinh gọn bộ máy và nâng cao chất

lượng giáo dục để tạo sự đồng thuận tuyệt đối của Nhân dân và phụ huynh học sinh.

- Thực hiện giám sát xã hội và phản biện đối với việc tổ chức sắp xếp mạng lưới trường học; giám sát việc công khai, minh bạch trong thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ viên chức quản lý, người lao động dôi dư.

9. Người đứng đầu các cơ sở giáo dục (Trước và sau sáp nhập)

a) Người đứng đầu cơ sở giáo dục cũ (trước sắp xếp):

- Chịu trách nhiệm trực tiếp trước pháp luật và Chủ tịch UBND phường về việc quản lý, thống kê, phân loại, đóng gói, niêm phong toàn bộ hồ sơ, tài liệu giấy; tuyệt đối không để thất lạc, chiếm giữ hoặc tự ý hủy hồ sơ tài liệu trước khi hoàn thành công tác bàn giao.

- Thực hiện đóng phong lưu trữ của nhà trường kể từ ngày quyết định tổ chức lại đơn vị có hiệu lực pháp lý.

- Có trách nhiệm hoàn thành các nghĩa vụ tài chính, nghĩa vụ thuế, lập quyết toán tài chính, quyết toán thuế; chấm dứt hiệu lực mã số thuế đơn vị; chốt sổ bảo hiểm và các nhiệm vụ khác có liên quan; hoàn thành nghĩa vụ tài chính và chốt sổ liệu tài chính chi tiết theo từng nguồn kinh phí phục vụ công tác bàn giao tài chính sau sáp nhập xong trước ngày 31/8/2026.

- Tổ chức tốt công tác tư tưởng trong nội bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên; duy trì hoạt động chuyên môn thông suốt, không để ảnh hưởng đến việc chuẩn bị năm học mới.

b) Người đứng đầu cơ sở giáo dục mới (sau sáp nhập):

- Thực hiện tiếp nhận bàn giao nguyên trạng về nhân sự, hồ sơ, tài chính, cơ sở vật chất, tài sản và dữ liệu học bạ số trên phần mềm CSDL ngành giáo dục; hoàn thành thủ tục khắc con dấu mới, đăng ký chữ ký số và mở tài khoản hoạt động.

- Bố trí sắp xếp giáo viên đứng lớp khoa học; phân công dạy chéo, dạy liên phân hiệu linh hoạt đối với giáo viên thiếu giờ; bố trí nhân sự kế toán, văn thư dùng chung tinh gọn, bảo đảm vận hành chuyên nghiệp hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng Kế hoạch giáo dục và bố trí nguồn lực cân bằng: Bảo đảm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đồng đều giữa trường chính và các phân hiệu, điểm trường; học sinh tại các phân hiệu được thụ hưởng chất lượng giáo dục bình đẳng, tương đương trường chính.

- Thiết lập công tác quản trị tài chính, tài sản mới:

Tiếp nhận, kế thừa toàn bộ nghĩa vụ tài chính, công nợ hợp pháp; hợp nhất sổ sách kế toán sang pháp nhân mới kể từ ngày thành lập.

Xây dựng Đề án tự chủ tài chính giai đoạn 2026 - 2030 theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý sử dụng tài sản công theo đúng mức lương cơ sở và chế độ khen thưởng mới (Nghị định 73/2024/NĐ-CP).

Thực hiện nghiêm túc việc thu, quản lý và sử dụng học phí, các khoản thu dịch vụ hỗ trợ giáo dục theo đúng Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND, Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Ninh Bình và quy định miễn, giảm học phí tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP; bảo đảm nguyên tắc công khai, dân chủ, thu đủ bù chi và có sự đồng thuận của cha mẹ học sinh.

Trên đây là nội dung Đề án sắp xếp cơ sở giáo dục Mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình./. 

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình; (Để báo cáo)
- Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình;
- Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường;
- Các trường học công lập thuộc UBND phường;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Hồng Thái